

PHONG-HOÀ

16
TRANG

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

7
XU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN-XUÂN-MAI

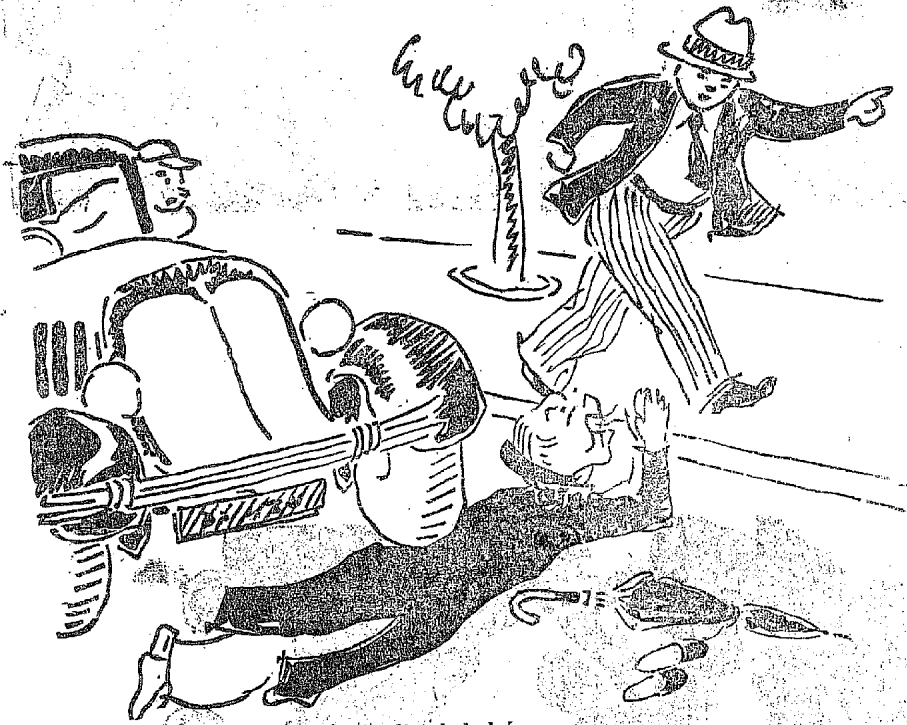
DIRECTEUR
NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM-HỮU-NINH

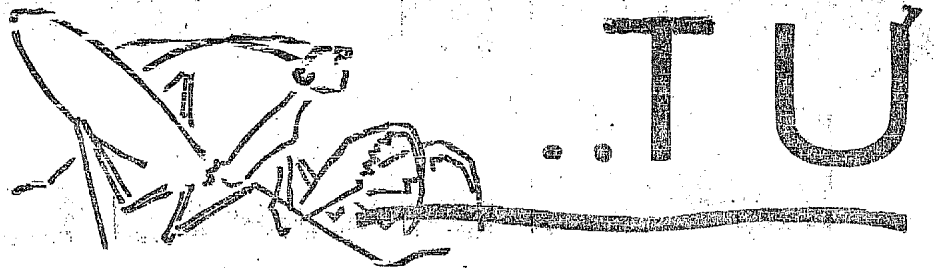
NGÀY XUÂN . . .



. . . HỌ ĐI LỄ ĐI LIỄC !



- Năm yên đây để tôi đi trình báp.
Ly Toét - Lay ông, mới lã đầu ông tha cho.



sở hỏa-xa toàn là những kỹ-sư chỉ giỏi làm những tính khó. chứ cộng, chia, nhân, trừ thì họ không biết.
Nếu không sao hạng nhất, hạng nhì họ chỉ bỏ không cho kiến ngồi...?

Nửa chừng xuân có thêm một đoạn dài về sau, khiến câu truyện thêm có một thú vị không ngờ. Sau này thế nào cũng sẽ đăng vào Phong-Hóa trong vài kỳ để các bạn không mua sách cũng được xem.

Triết lý Abraham.

Nói truyện đến ông Johnson thượng thư bên Mỹ. Từ-Ly có câu rằng:
- Thượng-thư mà soạn trần ra, gác chân lên bàn mà viết thì còn đâu là về một ông thượng-thư. Thượng-thư phải đứng đắn, đạo-mạo, chừng chặc, hống hách, coi người bằng con mắt khinh-khinh... mà không làm việc gì mới gọi là thượng-thư chứ! Chả trách được, nước Mỹ là một nước dã-man.

Vé xe hỏa.

Sở hỏa-xa xưa kia vẫn biểu không chủ nhiệm các báo một cái vé đi xe lửa. Gần đây, không biểu nữa. Đến bây giờ lại biểu, nhưng chỉ biểu những báo ra hàng ngày báo ra quá một ngàn số. Những tờ ấy lại phải đăng không những bài quảng-cáo của sở hỏa-xa nữa mới được cái hân-hạnh có một tờ giấy đi xe lửa không mất tiền.

Rõ rắc rối quá! Sở hỏa-xa làm như các nhà báo thêm đi xe lửa không mất tiền lắm vậy! Mà có lợi lộc gì cho cam! Tỉ như Phong-Hóa mỗi số ra trên dưới một vạn, mỗi tuần có sáu ngày, có phải mỗi ngày ra hơn một nghìn không? Vậy thì có lẽ Phong-Hóa cũng được lạm dự cái hân-hạnh đặc biệt có cái vé đi xe lửa không mất tiền của sở hỏa-xa... nếu sở hỏa-xa biết làm một cái tính cộng. Nhưng than ôi!

Nhân câu truyện ấy, ông phi-lô-dốp Abraham mới lời đầu ra trên báo Phi-dương (Essor), nửa nạc, nửa mỡ rằng Từ-Ly có một luận-diệu lạ: khi thì chế riếu « những kẻ ăn vận lôi thôi, cái bút tó của anh lý Toét, cái chân dây lông của một ông nghị-viên », khi lại khen « anh Johnson nào ở bên Mỹ, lúc tiếp khách, chân để lên bàn, mình trần mà lại gãi chân nữa ».

Rồi ông lại kể truyện cho nghe rằng một ông nghị đến hỏi ông biết rằng nên gãi hay không, và ông chịu không biết trả lời ra sao, vì gãi hay không gãi cũng đều bị Từ-Ly chế riếu hết.

Ấy mới rầy! nhưng nay ông Abraham nếu óc ông còn non sót, triết lý ông còn kém cõi, sao ông không báo cái ông nghị nào ấy đến hỏi Từ-Ly có phải là xong không? Làm ông phải

HỘI LIM

HAY LA MỘT NGÀY NGÀU Ở HẠ GIỚI

Hội xưa hội Lim có ý vị hay hò, nhưng bây giờ theo ý kiến người bạn tôi chỉ là một ngày đại hội đồng thường niên của gái quê, trai tỉnh hợp lại để trao đổi cho nhau những cái vui « thả cửa » trong chốn lạt.

Ngắm lại mà xem, thật quả thế: công tử Hà-thành quanh năm bị khổ về mùi nước hoả, và mùi với ngàu ngạt của các vị giai nhân ẻo lả, nghe chừng cũng chán. Nay được gần cô gái quê mộc mạc, đôi mắt lơ lơ, má đỏ tự nhiên, chỉ biết nói: chúng cháu quê mùa, chúng cháu không dám.... chúng cháu xin sâu lòng.... thì còn gì hơn nữa.

Về phần cô gái Lim cũng thế, quanh năm chỉ ngủi mơ hôi nách của con cháu lý Toét, tự đứng được tí tẹo cùng anh công tử đẹp, trắng trẻo, nên cũng vui lòng mà « cộng lạc » cho bỏ những ngày nắng mưa cam khổ, dù cô có biết mình ngồi cạnh một « quý sử » đất Thăng-long, cô vẫn vui vẻ như tết.

Nếu hội Lim chỉ có thế, thì khách dư hội sẽ nhận thấy hai điều đích đáng:

Điều thứ nhất, các công tử Hà-thành một phần đông ta có thể gọi là những nhà giáo sư rất lão luyện về khoa « lãng-lô học ». Mỗi năm các ngài về đây một lần để truyền dạy cho các nữ đồ đệ mộc mạc, ngô nghê vùng Lim những môn « tình a-la-sô », nghĩa là « tình giáp lá cà » mà khắp nước Nam không có hội vui nào các ngài được trở hết các tài thao lược tự do như vậy.

Không những a-la-sô với gái, mà có khi các ngài còn a-la-sô với nhau nữa kia, vì rằng đồ đệ của các ngài bị các giáo sư khác thu mất!!!

Điều thứ hai, ngày hội Lim ta có thể gọi là « ngày ngầu ở hạ giới ». Trên trời, nếu có Ngưu-lang, Chức-nữ, thì dưới đất cũng có Công tử và gái Lim.

Nhưng vì thời tiết hai ngày ngầu khác nhau, cho nên mọi sự cũng khác nhau:

Chức Nữ là con gái cụ Trời, cô gái Lim là con cụ lý Toét.

Ngưu Lang là anh mục đồng lười biếng, công tử là vị giáo sư tây học rất sốt sắng.

Ngưu Lang bị trời đẩy đi châu trâu, đến ngày mồng bảy tháng bảy mới được phép gặp Chức Nữ, công tử Hà-thành ngày thường không bèn mang đến Lim, chỉ có ngày mười ba tháng giêng mới có phép gặp mặt gái Lim.

Cou sông Ngân-hà ngăn đôi tình duyên Ngưu Lang, Chức Nữ; công tử, gái Lim bị cách nhau bằng con sông « Cái ».

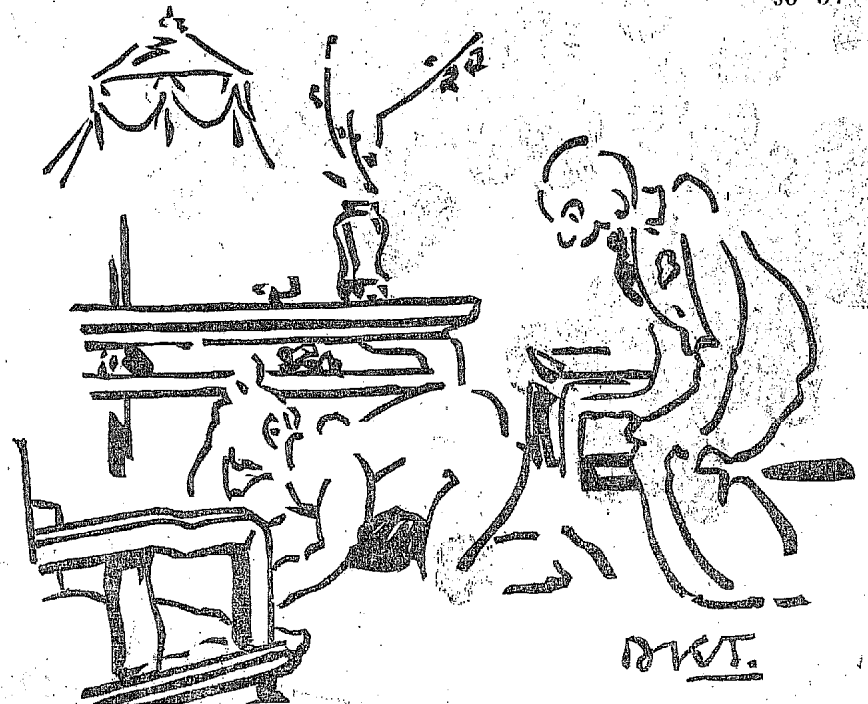
Mỗi năm, loài quạ tha đá sậy cầu Ông Thước để cho hai vị con trời nối giây ân-ái, sau ngày vui, cầu bị phá. Năm nào công tử Hà-thành đi xem hội Lim cũng nhờ ở cầu « Đu-me » người Pháp bắc đã lâu, chỉ khác một điều là: sau ngày vui, cầu vẫn còn.

Chức Nữ của Ngưu Lang năm nào cũng vẫn là Chức Nữ. Cô gái Lim của công tử có khi không phải là cô gái Lim năm ngoái, vì cô kia hoặc đã có chồng, có con, hoặc đang mang trống.

Ngưu Lang, Chức Nữ gặp nhau thì ười đất sâu thăm, nước mắt tình rơi i tách. Công tử, gái Lim gặp nhau thì trời đất quang đãng, tiếng cười tình nghe inh ỏi.

Vì thế, nên hội Lim thật là một ngày ngầu ở hạ giới.

Bình-Nguyên,



- Anh làm gì mà lui lui thế?
- Chà anh! tôi đánh rơi một que riện, tôi đốt mất hai que nữa mà tìm vẫn chưa ra!

THUỐC LẬU HỒNG - KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, rá máu, buốt tức, hoặc bệnh đạ lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thay có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chỉ em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tim-la phát hạch lên soài, nóng rét lở loét quy-đầu đau, xương, rết thịt, rức đầu, nổi mề-đay, ra mào gà, hoa-khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-hếp đến tận nơi.

HỒNG - KHÊ ĐƯỢC - PHÒNG

38, Route de Hué (số cửa chợ Hôm) Hanoi - Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ - M. Đức 73, Belgique, Haiphong - Ích-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-định - Xuân-Hải 5, Rue Lạc-son, Sơn-tây - Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-duong - Bát Tiên, Marechal Foch, Vinh - Bát Tiên, Paul Bert, Hué - Bát Tiên, Tourane marché - Rue Marché. Nha-trang - Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao Saigon - Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ - Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng.

NHỎ ĐẾN LỚN

bản khoán, khốn khổ thế, là lỗi của Tú-Ly!

Tội nghiệp! thương hại cho ông Abraham quá! Thời, để Tú-Ly bảo cho ông rõ để ông kể lại cho ông nghị vợ của ông nghe. Những lý Toét bên Annam ta làm lắm trò gai mắt: như vạch đùi lên gãi lúc đang người nhò quyết trừu qua trước mặt người khác, là vì không biết phép lịch-sự. Còn như ông Johnson, mà ăn vận không đạo-mạo là vì..... ông ấy, công việc nhiều và lớn lao, ông không phải là không biết phép lịch-sự, song ông không quan tâm đến điều đó, vì còn phải quan tâm đến những việc khác quan-trọng bằng vận. Nhưng các ông nghị nhà chớ lấy nê mà bắt chước, nên nhớ lấy câu truyện Tây Thi ôm bụng nhậu. Các ông hãy học lễ phép đi đã, thế cũng đủ khó cho các ông rồi.

Theo triết lý của Abraham, thì anh lý Toét ăn vận chững chạc hóa ra văn-minh hơn ông Johnson ăn vận lôi thôi, lếch thếch. Nếu vậy thì quả ông Abraham thông-minh lắm.

Lý luận của Tú-Ly.

Tú Ly chế riếu những người không biết phép lịch-sự, lại chế riếu cả những người đạo-mạo quá, hống-hách quá mà chỉ được có một việc là đạo-mạo và hống-hách.

Nhưng theo ông Abraham thì Tú-Ly ý kiến thường trái ngược nhau luôn.

« Khi ông (Tú-Ly) thấy người nào có danh-vọng ở một nước văn-minh ăn vận chỉnh-tề thì ông khen; « Ồ, thế mới đáng mặt một nhà có danh-vọng chứ! khác với nhà có danh-vọng ta bằng một trời một vực. Thế mà ta còn lấy làm lạ rằng người ta khinh mình, khi bên mình còn đầy những lý Toét,

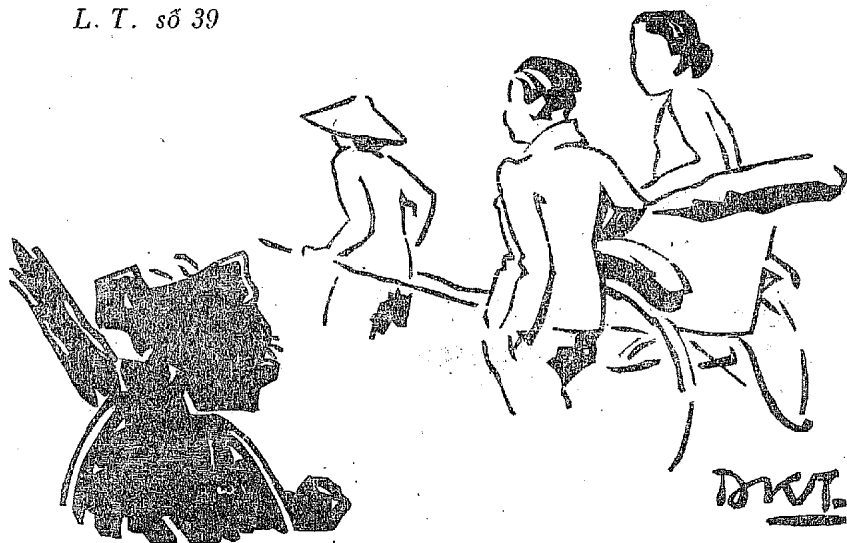
xã Xê...» Khi ông gặp người nào có danh-vọng ăn vận lôi thôi như ông Johnson thì ông lại nức nở khen:

«Ồ, thế mới dễ dãi chứ! Tôi then chết đi được lúc tôi nghĩ đến những nhà có danh-vọng bên mình, nghiêm-trang quá. Thật là một cảnh đáng yêu, cái cảnh một nhà giầy, một nghị-viện mà ai ai cũng để chân lên bàn!»

Ồ! hay nhỉ? Tú-Ly viết những câu ấy ở đâu thế? Ở trong trí tưởng-tượng của Abraham chăng? Nếu thế thì, theo lý luận Phan-Khôi, ông Abraham là một người nói dối mất. Hay là ông Abraham không biết quốc-ngữ nên ông dịch sai đi chăng? Nếu vậy, thì theo lý-luận Phan-Khôi, ông Abraham lại là một người sáng.

Chỉ có hai đường: một là nói dối, hai là sáng, để ông Abraham chui ra lỗ nào được. Thế có lẽ còn khó xử hơn ông nghị không biết nên gãi hay không nên gãi.

L. T. số 39



Lý Toét - Gớm! đồ dầy xe mà cũng diện đúng một, văn minh thật!

Cũng là tại số.

Ông Quang là một nhà điền-chủ ở Sadek (Nam-kỳ). Kỳ Xô số quốc-gia của nước Pháp

vừa rồi, có tin đồn âm-lên là ông trúng số một triệu quan.

Ai cũng mừng cho ông ấy. Họ thì thăm bảo nhau:

— Ông ta có phúc nhỉ! Có lẽ ngày xưa ông cha ông ta tu nhân tích đức nhiều lắm cho nên ông ta mới được thưởng.

Rồi ai cũng yêu, cũng mến chú ông. Họ hàng làng mạc, những người sơ bông trở nên thân, những kẻ thù ông bông trở nên những người bạn tốt của ông. Còn bạn ông tíu tít đến thăm đê mừng... mong rằng ông có mừng lại cho chăng. Ông thật là một người sung-sướng: bông nhiên có bao nhiêu là bạn hiền, chỉ ao ước có một điều: là sổ cửa, chia nhà với ông.

Nhưng, ông Quang bông bá cáo: ông không được gì cả mà ông cũng chẳng mua cái vé nào của cuộc Xô số quốc-gia!

Chỉ liền ngay, bạn hiền của ông đâu mất hết! Có lẽ vì buồn cho ông mà không dám lưu-luyến ông, sợ ông buồn thêm. Kết cục: họ làng dân.

Ai bảo ông ấy đại? Cứ trúng số một triệu quan đi có hơn không!

Một vị thần đen.

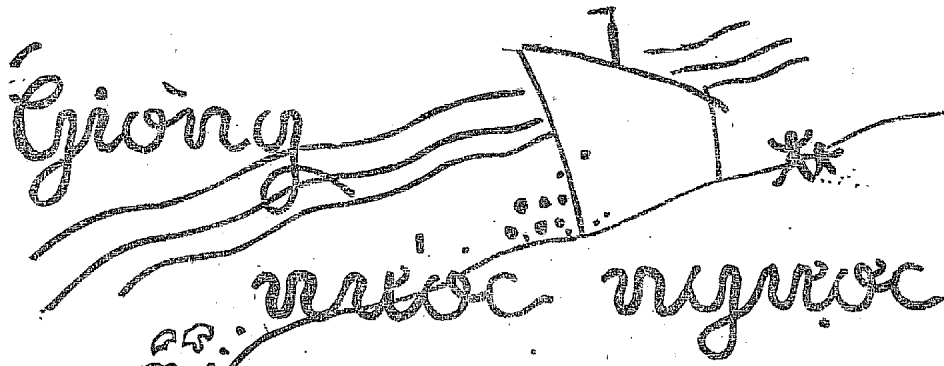
Bên nước Mỹ mới có một vị thần sống. Vị thần ấy là một người da đen: tên là Baker, năm nay mới 34 tuổi. Người ấy thấp bé, cao không đầy một thước 35, mà không biết làm sao đã có rất nhiều « con công đệ tử » tôn lên làm « thiên-chúa ». Trong đám tín-đồ không những có người da đen, mà có cả người da trắng nữa.

Người ấy có năm, sáu đèn thờ, có ô tô, có tàu bay để đi các nơi: thật là một vị thần tân thời.

Chắc hẳn vị thần đó là một « cò » hay một « cạu » nào ở một đền bên đất nước ta sang đầu thai ở bên Mỹ đấy chứ gì!

Lạy giới cho các cô, các cậu, cả đến các mẩu đi sang Mỹ đầu thai một lượt cho chúng tôi mừng!

Tú-Ly



Tôi lên quai bị

Tôi vừa mới bị lên quai bị,
Đi khám Đốc-tờ được nghỉ bốn ngày.
Tôi e rằng quai bị hay lây,
Nên không đến tòa-soạn để quần quây (!!) cùng sưởi.
Nay tôi có hai bài thơ cũ, mới,
Gửi lại đăng số tới tuần sau.
Bao giờ quai bị khỏi đau,
Khi ấy sẽ cùng nhau họp mặt.

Tú Mơ

Trách Tú-Mơ

Anh Tú-Mơ, sao mà quá tệ!
Ngón số siêng chẳng nề từ ai.
Bấy lâu anh mĩa mai đời,
Nay anh vạch áo cho người xem lưng.
Phủ « thầy Phán » vừa đăng sách Tét,
Tả anh em « thợ viết » làng ta.
Tưởng rằng tốt đẹp phở ra,
Đề cho thiên-hạ người ta trông vào,
Ai ngờ chàng tự cao, tự đại,
Có tật còn giờ giới phôi ra!
Thực thà đâu có thực thà!
Đầu của tai ech vạch ra thêm sâu!
Anh nay đã « sống lâu lên lão »,
Danh phận tròn, già đạo cũng gèn.
Sao không nghĩ đến đàn em,
Long đong vì nổi lơ duyên hững hờ.
Sĩ diện sót còn thừa đôi tí,

Anh nở vô bẹp đi, thương ôi!

Chỉ em ai chẳng đoái hoài,

Chúng tôi ở vợ, tội thời lại anh!

Thông-Phong

Trả lời Thông Phong

Nhận bức thư bạn gửi lời oán trách,
Vì bài phủ tự trào đăng sách « chơi xuân »

Tú-Mơ tôi oan uổng vô ngần,

Nên phải vội phân trần mọi lẽ:

Thưa với bạn, nhân sinh ư nghệ,

Tôi há đâu coi rẻ phận mình,

Mà rêu rạo chò làng nước xem khinh,

Đề bạn phán trẻ duyên tình trắc trở.

Ai chẳng biết: người trăm đấng, có kẻ

hay kẻ dở,

Và sách có chữ rằng: hữu sự tự nhiên

huông.

Bạn vì dè tâm trong như suối,

Thời bần, giờ khó nổi đục ngàn.

Vàng kia, ai lẫn với thau,

Mà ngọc nọ dễ lẫn đầu với đá.

Lo ẽ vợ! Bạn khéo lo xa quá,

Hoặc bạn vì kén cả chọn canh,

Thấp không màng, vì vụ ợi, tham danh,

Cao muốn với, nhưng buồn tên, tay

ngẩn ngủi!

Cho nên sợi chỉ đào, ông Tô khôn gỡ rối,

Mà bạn đánh lăm mối, tôi nằm tro.

Thôi đừng trách oán tầm phơ,

Vì đâu cơm sống? Đờ thừa tại vung.

Tú Mơ

Đã có bán mấy cuốn sách mới

VÀNG VÀ MÁU... Giá: 0\$45

CỦA THẾ-LỮ (TỰ LỰC VĂN ĐOÀN)

ANH PHẢI SỐNG... Giá: 0\$45

CỦA NHẤT-LINH VÀ KHÁI-HƯNG

(TỰ LỰC VĂN ĐOÀN)

CẠM BẦY NGƯỜI... Giá: 0\$45

CỦA THIÊN-HƯ VŨ - TRỌNG - PHỤNG

(3 QUYỀN TRÊN NÀY DO SADEP

XUẤT BẢN)

Mua sách xin gửi tiền trước về ông

Nguyễn - Trường - Tam 1 Bđ Carnot

Tiền cước gửi lối bảo lĩnh: 1 cuốn

0\$20, mỗi cuốn sau nữa thêm 0\$06

Các bạn mua P. H. dài hạn được

trừ 10% vào tiền sách

CHƠI XUÂN

Chơi xuân, nếu vương phải gai, Xin mời lại số mười hai Sinh-Từ...

Số 12 Sinh-Từ, nếu không nói chắc ai cũng biết: đó là hiệu LÊ-HUY-PHÁCH, một hiệu thuốc lớn và có tiếng nhất xưa nay. Hiệu ấy có buồng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu, Giang-mai, Hạ-cam và nhận chữa những bệnh ấy, không khỏi không lấy tiền. Hiệu ấy sẵn lòng chỉ-dẫn những căn-nguyên và cách chữa các bệnh cho những người không biết và có ít tiền... Các thứ thuốc của hiệu ấy, đều đã phân-chất (analyser), và nhiều người công nhận là không đâu có những thuốc hay như thế. Mỗi buổi sáng, chủ-nhân hiệu ấy, sẵn lòng xem mạch giúp cho những ai có « bệnh nghi-ngờ » muốn hỏi, và trước khi muốn chữa. Ở tỉnh xa, muốn hỏi điều gì, cứ biên thư về: LÊ-HUY-PHÁCH 12 Sinh-Từ Hanoi, là hiệu ấy trả lời ngay nhưng phải đính tem năm xu, và nếu muốn dùng thuốc thì hiệu ấy sẽ gửi cách lĩnh-hóa giao ngân (contre remboursement).

CÂN BẠCH

Hoa Thủy tiên

(Phỏng theo bài văn xuôi « Bông Hoa Thủy-Tiên » của Tú-Lý)

Trong phòng khách, dưới ánh đèn
rạng rỡ,
Cụm hoa đào say sưa vừa mới nở,
Như bày tiên-nga bưng thức giấc thần
tiên
Còn thẹn thò dương mắt ngạc nhiên.
Vi trông thấy Vân-Sinh đang ngồi đó,
Tay nâng má, đắm đắm nhìn cửa sổ.

Bên ngoài đen tối mịt mù.
Phảng-phất qua hơi gió lạnh mơ-hồ,
Nhẹ đưa tới một làn khói pháo
Khiến cho cảnh sân lạn trong phòng
thêm huyền ảo.
Chàng khoan thai đến bên chậu thủy
tiên.
Mấy bông hoa trong lá lá loi chen
Chưa muốn nở — chừng đợi chàng
đến vuốt.
Chàng âu-yếm ngắm mấy giò trắng
muốt
Mà chính tay chàng đã gọt tía, đã
chăm nom,
Đã nung-niu như món trón trái tim
non,
Trái tim của khách giai nhân đa tình
cắm.

Chàng đứng lặng, để tâm hồn mê đắm
Vân-vơ theo mây khói, vân-vơ chơi
Trong cảnh hoa hương của giấc mộng
Bồng Lai...

Bỗng tiếng pháo nổ ran đầu từ này
— Mà lơ đãng chàng vẫn không nghe
thấy —

Nhắc cho chàng sực tưởng tới Lê-
Dung,
Người giai-nhân chàng vẫn mơ-mộng.
Chàng lại nhớ hình như có hẹn,
Đúng giao thừa, giặt xuân về chàng sẽ
đến

Thăm Lê-Dung trong biệt-thự Hoàng-
Lan,

Vân-Sinh bước ra, lòng hớn-hở thênh-
thang,
Qua mấy phố âm-thầm và yên vắng...
Tới biệt thự người yêu, chàng đứng
lặng,
Đưa mắt nhìn ngo-ngác chung-quanh.
Chàng ngạc-nhiên, lẫm-lẫm một mình:
« Có lẽ ta nhầm ».

Vi chàng không thấy
Cây hoàng-lan tàn lá xanh đưa dây
Ở bên mảnh tờ liễu. Nhưng đến khi
Ngưỡng mặt trông qua dặng tường vi
Thấy lớp nhà xinh tươi dóm dặng
Đang soi bóng lung-linh trên mặt ao
yên-lặng

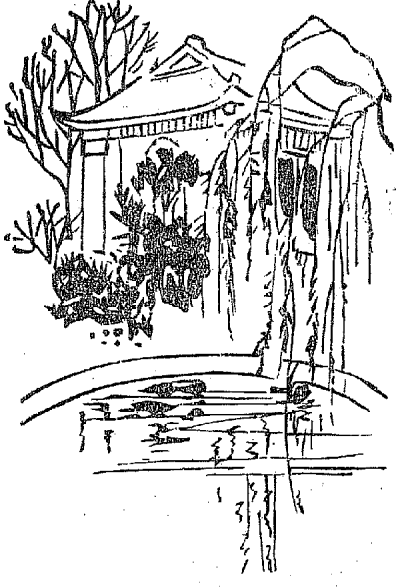
Vân-Sinh mới chợt nhớ ra
Đã từng phen vin cành yếu hái hoa,
Đã từng tắm dưới ao sen trong mát,
Từng đón gió bên hiên, mà vui đưa
tiếng hát.

Ung-dung, chàng nhẹ gót bước lên
thềm.
Giấy lan-can trong bóng tối, im-lìm,
Như nghe ngóng tiếng hoa trong
tiếng lá
Đang rừ rừ mách nhau trông khách lạ,

Chàng đưa tay oan mở
cửa. — Bỗng nhiên,
Cửa nhẹ nhàng, thông thả,
bình yên,
Từ từ mở.

Một làn hương man mát
Cùng với điệu dương cầm
xa xa dịu dặt,
Thoảng đưa ra...
Như hơi gió xuân qua...
Chàng bước vào, thán nhiên
trông bốn phía.
Phòng vắng lặng. Cách trang

hoàng ý nhị,
Đơn sơ, nhưng quý trọng, cao thanh.
Anh sáng không nguồn, một sắc trong
xanh,
Lả lướt giải lên mặt ghé nhưng, bình
nước ngọc
Vội bốn lư trầm đường-hoàng kê bốn
góc,
Khói lam thông-thả cao đưa,
Khiến cho cảnh chập-chờn, như thực,
như hư...



Vân-Sinh đến bên bàn, ngồi xuống
ghế;
Cùng khói trầm, tâm hồn nhẹ nhẹ
Mơ-màng như tỉnh, như say;
Chàng cố nghĩ xem mình ở đâu đây.
Chợt trông thấy bức tranh người xuân
nữ,
Đang thời sáo cho đôi hươu rốn múa,
Vân-Sinh mang-máng nhớ dần ra,
Hình như bức tranh kia, chàng đã
thấy qua

Thấy cả cảnh êm-dềm trong phòng
vắng,
- Cảnh mờ ảo như trong mộng tưởng -
Đang bâng-khuâng, chàng bỗng thấy
bên rèm,
Chúm-chím cười mấy đóa thủy-tiên,
Mấy nụ hoa non dịu-dàng và kín đáo
Nhuộm ếp chưa muốn phô diện
mào.

Chậu hoa, màu sứ xanh xanh,
Chàng biết rằng trên có vẽ nàng Oanh.
Dưới bộng liễu đang thỏ than cùng
Quần-Thụy.
Chàng lại biết đúng nửa đêm hoa sẽ
Bảo nhau cùng tung cánh nở đều.
Tâm hồn chàng rong-ruổi đang phiêu
diêu

Trong một thế giới u-uyên, xa lác
Mà chàng đã sống qua đầu kiếp trước,
Vân-Sinh bỗng thấy nhẹ-nhàng.
Chuông đồng-hồ phồng bên cạnh đàn
huông
Mười hai tiếng vắng đưa như luồng
sóng,



Lòng chàng cũng theo chuông vang
động.
Chàng lim-rim đôi mắt trông rèm
châu
Mà — (chính Vân-Sinh cũng không
hiều vì sao) —
Chàng tin chắc bức rèm kia sẽ cuốn.
Chuông rứt tiếng. Khói nao nao cuộn.
Một áng hương qua. Một tiếng thổi dài
Của điệu tiên-ca trong trẻo, tuyệt vời
Se-sẽ nổi. — Bức rèm châu biển.

Rồi trong khung cửa, một nàng kiều
diễm
Nhẹ bước ra, tươi như ánh bình-minh.
Đôi mắt xanh, đắm-đuối, long-lanh
Như đôi ngọc huyền, sâu xa, huyền bí,
Sinh đứng dặng. Giai-nhân sẽ hé
Cặp môi son đắm đắm nét anh đào.
Và đừng gót du-dương nàng sẽ cúi
chào.

Chàng đứng lặng dăm - dăm trông
Nhan-Sắc,
Trí bâng-khuâng như người lạc bước
Lên Bồng-Lai chốn mơ-mộng, thần
tiên.
Song giai-nhân, chàng thấy như quen,
Như đã cùng nhau nhiều lần gặp gỡ,
Mình nàng, chiếc áo xanh màu lá mạ
Uyển chuyển in theo nét dịp dặng.
Khoác bên vai chiếc khăn lụa tươi
vàng

Như lưu luyến đôi bàn tay trắng muốt.
Nàng cất tiếng nhẹ nhàng nghe dịu
ngọt
Như tiếng đàn ân ái, nghe véo von
Như tiếng chim ca buổi sáng trên đầu
non :

« Chàng vui gót nơi đâu, giờ mới tới?
« Đề chúng em những mong chờ mỗi
đợi,
« Đã tưởng đêm nay xuân đến một
mình.
« Nhưng vui thay, xuân đến với Vân-
Sinh
« Là xuân thắm. Em xin chúc mời
bạn ngọc »

Rồi lời là, nàng tiến lên, trong lúc
Tiếng đã im mà âm hưởng vẫn bên
tai
Vắng vắng đưa như đàn sáo Thiên
thai,
Vắng vắng reo trong lòng khách lạ.
Nàng sẽ vậy. Cửa phòng bên sẽ mở.
Một nữ-tỳ lễ phép bưng ra
Một khay trà, chén ngọc thoảng mùi
hoa.

Giai-nhân mắt đưa tình, tay dâng nước.
Hơi nước xông, mà lòng Sinh man-
mác,
Màu nước xanh, lỏng lánh, trong
ngần,
Thấp thoảng trông như thấy cả vườn
xuân

Với trăm khóm thủy-tiên trong, lòng
chén,
Phút biến đi nhưng rồi phút hiện.
Vân-Sinh nâng chén lên môi
Thấy tâm hồn khoan khoái, chơi với
Như vui đắm trong hồ cực lạc.
Giai nhân nói :

« Đây chính là Hoa-các
« Bọn chúng em, mười hai đóa hoa-tiên
« Cùng với chàng ân-ái có tiền duyên.
« Mỗi mùa xuân, chẳng hay chàng có
nhớ,
« Chúng em lại cùng nhau ngó cửa
« Đợi trông chàng đem xuân tới ta
cùng vui... »

Rồi đưa tay, nàng mỉm miệng cười
Cất tiếng gọi :
« Tình quân ta đã tới,
« Không ra đón, còn trang điểm mãi! »
Tiếng cầm ca réo-rắt ở đâu đâu
Vẳng lại đưa ra. Rồi từ cửa rèm châu
Mười tiên nữ yêu-kiều, hoa lệ,
Áo xanh non, khăn lụa vàng, vui-vẻ
Cùng đem theo mùi hương ngát bước
vào.

Mười đóa hoa của nét đào
Cùng tươi nở, cùng hữu tình đắm
thắm.
Vân-Sinh uống nước trà hương đượm
Nghệ tiếng tiên và ngắm dáng tiên nga,
Thấy trong lòng chan chứa, say sưa,
Chàng đem nỗi nhớ thương ra ngó,
Coi người tiên như bạn tình-duyên cũ.
Lời chàng hoa mỹ như lời thơ
Mà tiếng chàng êm ái như đờn ca.

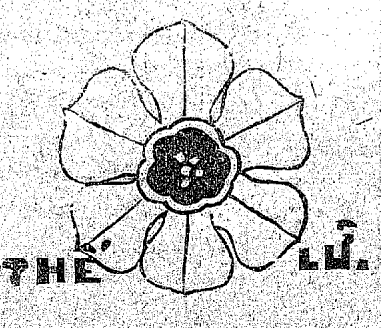
Nhưng niềm vui-sướng, chuyện ái-ân
đang lúc
Như suối reo, bỗng nhiên ngừng khúc.
Một nàng hốt-hoảng đứng lên :
« Thôi khuya rồi. Chàng cho phép
chúng em

« Từ biệt chàng, để xuân sau lại gặp ».
Rồi cả bọn tiên hoa cùng thồn thức.
Chàng nghẹn-ngào khôn nói ra lời,
Lệ phân-ly là chã tuôn rơi.
— Tiếng đàn tiên, càng xa càng tha
thiết —
Bầy tiên nữ còn ngại ngừng chưa nở
biệt,

Vân-Sinh còn cố giữ vạt khăn vàng...
Bỗng thoảng qua cơn gió. Khói trầm
tan,
Hương trầm nhạt, nguồn sáng xanh
bừng trắng.
Bầy tiên biến. Bốn bề vắng lặng.
Đồng hồ treo đầu đó, lạnh lũng
Bảo chàng hay rằng vẫn ở trong phòng
Ngồi trước khóm thủy tiên mà chính
tay chàng tía.

Sinh ơ thờ đưa khăn lau mắt lệ,
Nhìn chậu hoa. Trên màu sứ xanh
xanh
Vân đậm đà nét vẽ Thôi Oanh Oanh
Cùng Quân-Thụy dưới liễu tơ đang
tinh tụy.

Mười hai đóa thủy-tiên đều đã nở,
Nhón nhơ phô cánh trắng nhị vàng.
Áng hương qua, như nhắc lại phút
mơ-màng.
Thế Lữ



NGƯỜI

TỪ CAO ĐẾN THẤP

VÀ VIỆC

Cô Phụ-Nữ thời đàm vắng mặt.
 Kề từ buổi đầu năm xóng đất,
 Đến nay chưa gặp mặt giai-nhân.
 Năm nay đã chẳng khoe xuân,
 Cầm cung chỉ mãi, hai tuần chữa ra?
 Bạn độc-giả ngân nga trông đợi,
 Khách làng văn mong mỏi nhớ nhung.
 Ngày xuân vắng vẻ bóng hồng,
 Cho ai canh cánh bên lòng mỗi nghi.
 Vậy duyên-sự cứ chi ra thế?
 Hay cô còn bận... nghĩ, ăn, chơi...
 Phong-lưu ăn tết kéo dài,
 Hết giêng sang đến tháng hai mới vừa?
 Thử đoán phỏng: hay là chỉ tại
 Chúng bạn mời mọi mãi bi-ve,
 Khó tiêu, đầy bụng nặng nề,
 Đầu năm biết có can gì hay không?
 Hay nói đại, đồ sông, đồ bể,
 Bị cơn sài kinh... tế khổ khờ.
 Chết vờ như độ trong năm.
 Đề phiên Tú-Mỡ soạn văn tế... rười!
 Tú-Mỡ.

Một sự lạ.

Báo Đuốc-nhà-Nam trong Nam có đăng tin sau này:
 Quảng-Đông. — Ở làng Nhị-khu, huyện Trung-sơn, có người nông gia tên là Đư-Đức, đã lớn tuổi rồi mà đường tử tức còn muộn. Năm ngoài Đư lấy chị vợ bé, ít lâu thì chị này hoài thai, mới sinh dặng một đứa con trai.
 Đứa nhỏ mập mạp khỏe mạnh, mà quái lạ thay cái đầu nó phía trước có một mắt, phía sau một mắt, Chân tay thì không khác gì trẻ con khác, có đều nó mắt có cục thịt nổi lên lớn như cái chén chum. Nhất là nó mới lọt lòng ra đã biết nói rồi. Cha mẹ cho là quái gở đem liệng ra ngoài ruộng.

Tin này đồn ra, người quanh miền đến xem rất đông. Sau có người đàn bà trong làng động lòng nhơn-đạo đem đứa nhỏ về nuôi quyết dưỡng dục cho nó nên người.

Bảo đứa nhỏ trước mặt có một mắt, sau đầu lại có một mắt, thì còn có lẽ, chứ đến bảo nó mới lọt lòng ra đã biết nói thì thật là một sự quái gở.

Nó biết nói, thì nói tiếng gì? Tiếng chim, tiếng mèo hay tiếng người? Tiếng Tàu, tiếng Quảng-Đông hay tiếng Annam? Cái đó đầu có phải cụ cử Dương-bá-Trạc sang chắc cũng đến chịu... Chắc là tiếng... ú ó.

Hòa-bình.

Hòa-bình của thế-giới mỗi ngày một tăng. Chẳng thế mà ở hội Vạn-quốc, bao nhiêu nhà chính-trị trừ danh đã tốn bao nhiêu công bản về hòa-bình, và về vấn-đề tài binh. Nhưng trong lúc ấy, nước nào cũng tồn không biết bao nhiêu tiền

cho các nhà buôn sung. Không ngày nào là họ không chế ra một cơ khí mới và ghê gớm: những quả « trái-phá » nặng đến hai tấn, những phi-cơ bay không có tiếng kêu, những xe tăng đi nhanh và mạnh như xe lửa, những súng thần-công có thể bắn ra ngoài 400 cây số...

Đề làm gì? Có đề làm gì đâu, để giữ hòa bình cho nhau thôi. Thắng hoặc có đánh nhau, đem ra mà dùng cũng được, càng chóng phân thắng phụ, càng chóng đến hòa-bình. Các nhà buôn súng nghĩ cũng chầu đáo lắm!

Báo Phi-Dương (Essor) với ông Linh-Nhân.

Dã lâu nay trên báo Annam mới vắng tiếng ông Linh-Nhân con người trảng cảnh đại thanh đã từng tự cho là có con mắt mèo... Gần đây, ông ta lại lên tiếng, kêu rằng: ở phương Nam (ám chỉ Huế) không có gì lạ.

Chúng tôi cũng đồng ý với ông: ở phương Nam, không gì đáng đề ý.

Nhưng báo Phi-Dương kỳ vừa rồi, nhắc đến truyện sầy ra ở phương Nam, nhắc đến ông Linh-Nhân rồi nói:

« Nhưng Linh-Nhân là ai mà dám nói quyết rằng ở phương Nam không có gì lạ, nếu ông không phải là người « ở trong nhà »? Vậy ông là bạn hay là dây tó? Nếu là bạn thì không lên tiếng, mà đã lên tiếng thì đã không là bạn ».

Rõ thật rầy cho ông Linh-Nhân: thà đừng lên tiếng cho xong.

Số phận long đong của lá số độc đắc

O' Nam kỳ vừa rồi có mở cuộc xổ số Trương Tế. Số độc đắc ăn một vạn đồng là số 58 198

Mấy hôm sau có cậu Bùi-văn-Kỳ ở Khánh-hội đến thưa ở số Cầm rằng chính cậu là người được số độc đắc, nhưng rủi cho cậu có bốn tên giựt vé số của cậu rồi chạy mất.

Sau một cuộc điều tra, người ta xét rằng quyền xổ số có vé 58 198 bán ở hạt Vĩnh-long chứ không bán ở Saigon. Hóa ra cậu Kỳ vì mơ tưởng luôn đến số độc đắc nên năm mê thấy mình trúng số, cũng như ông Nguyễn Khắc Hiếu mê thấy mình lên bản văn trên chợ trời.

Lại có tin rằng vé số đó về tay ông Võ-quang-Hùng, thông ngôn tòa Bồ Vĩnh - long. Nhưng ông Hùng, lúc người ta đến phỏng vấn, trả nhời cũng giống như cậu Kỳ: ông đã mất vé số độc đắc. Kỳ thay!

Hay là ông Hùng năm mê thấy mình mất vé, nên tưởng mình mất vé thật? Có người bảo rằng vì có vị hung thần hay ám ảnh những người trúng số độc đắc, bắt thành ra điên cuồng, nên ông sợ, phải đề cái vé một nơi trong ít lâu để vị hung thần nọ quên, lúc đó ông sẽ lĩnh tiền về.

Nếu vậy, ông Hùng kẻ cũng bần sần thật: sao ông không « vi thiềng » cho vị hung thần nọ phân nửa, có phải là ông được tiêu ngay số tiền lớn kia không? Mà ông lại dặt như cây: sao ông không mở quyền Niên lịch thông thư của ông Nguyễn-văn-Vĩnh rạch open ngày mà làm lễ « tống » ông Hung thần ấy đi?

À có lẽ tại năm nay không có Niên lịch thông thư. Tháo nào mà ông còn phân vân.

Biết bao giờ Annam mình mới sạch được cái nợ các ông thần ăn hối lộ!

Từ Ly

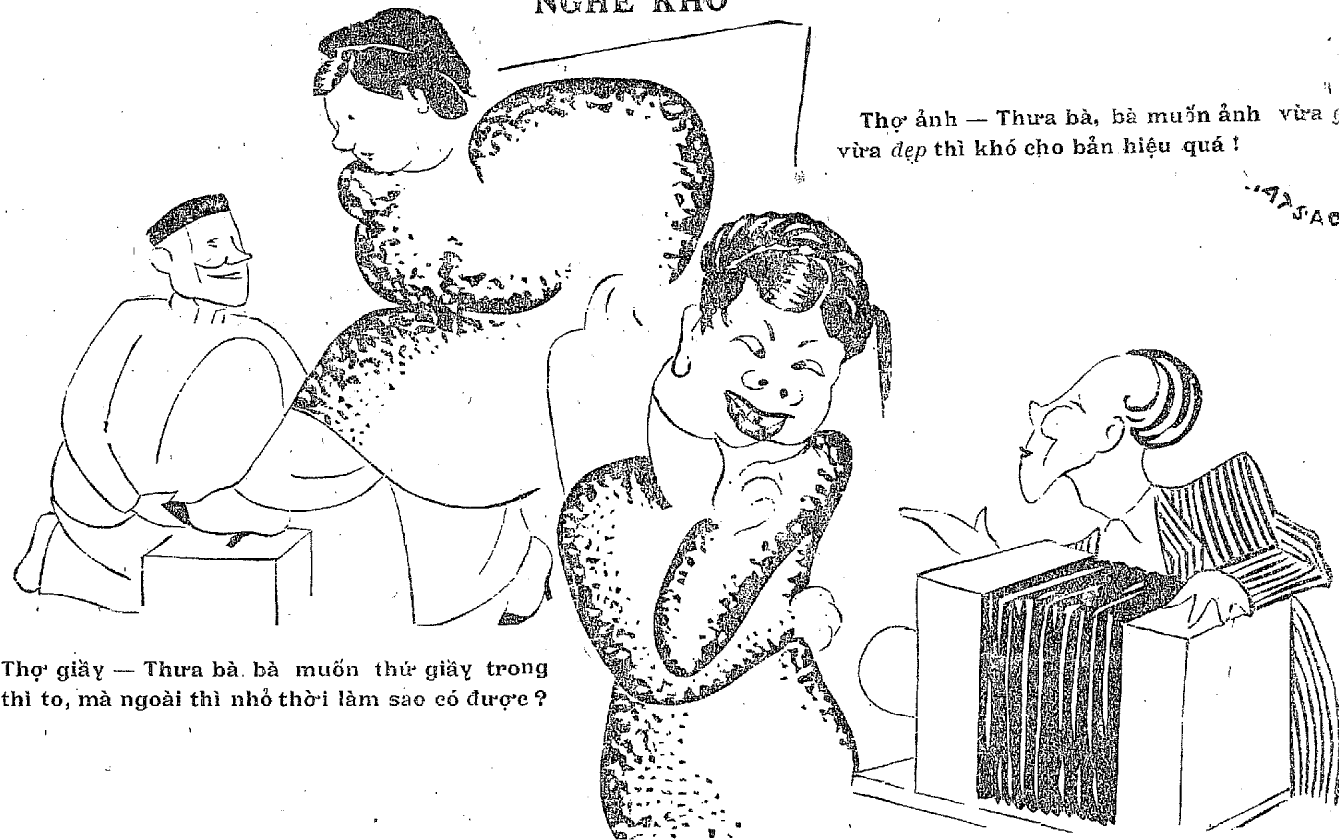
Mấy lời phân trần

Ngọ-Báo và Bạn-trẻ, khi giới-thiệu cuốn Cầm-bẫy-người, nói là quyền đó do Tự-lực văn-đoàn xuất bản. Điều thứ nhất: cuốn Cầm-bẫy-người không phải của Tự-lực văn-đoàn, điều thứ hai: Tự-lực văn-đoàn không xuất bản sách nào cả.

Nếu hai tờ báo làm thì nhiều người khác cũng có thể làm được. Vậy xin nói rõ để độc-giả biết rằng Tự-lực văn-đoàn không phải là hội Annam xuất bản cục. Tự-lực văn-đoàn không phải là một hội buôn nên không xuất bản sách hay nhận bán sách gì. Sách của Tự-lực văn-đoàn sẽ đưa cho bất cứ nhà xuất bản nào; nhưng thường đưa cho Annam xuất bản cục xuất bản và trông nom việc bán.

Tự-lực văn-đoàn.

NGHỀ KHÓ



Thợ ảnh — Thưa bà, bà muốn ảnh vừa giống vừa đẹp thì khó cho bản hiệu quá!

Thợ giấy — Thưa bà, bà muốn thứ giấy trong thì to, mà ngoài thì nhỏ thì làm sao có được?

MÓI MỎ

Imprimerie Nam - Tân

82 và 85, Phố Bonnal

HAIPHONG

Adresse Télégraphique NAM-TAN

Téléphone 558



NƯỚC HOA HIỆU CON VOI

Nguyên chất rất thơm chưa pha

Quelques fleurs, jasmins, fleurs d'amour, narcisses noir, violette, rose, menthe.

1 lọ 3 grs.	0 \$ 20	1 tá 3 grs.	2 \$ 00
1 lọ 6 grs.	0 . 30	1 tá 6 grs.	3 . 00
1 lọ 20 grs.	0 . 70	1 tá 20 grs.	7 00



PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.

Mua buôn giá chám trước tiên cước bản hiệu chịu cả.

Đại-lý: PHẠM-HẠ-HUYỀN, 36, Rue Sabourain, Saigon.

Joseph TRẦN-ĐÌNH-TRÚC

LUẬT-KHOA CỬ-NHÂN ĐẠI HỌC-ĐƯỜNG PARIS. CỐ-VẤN PHÁP-LUẬT

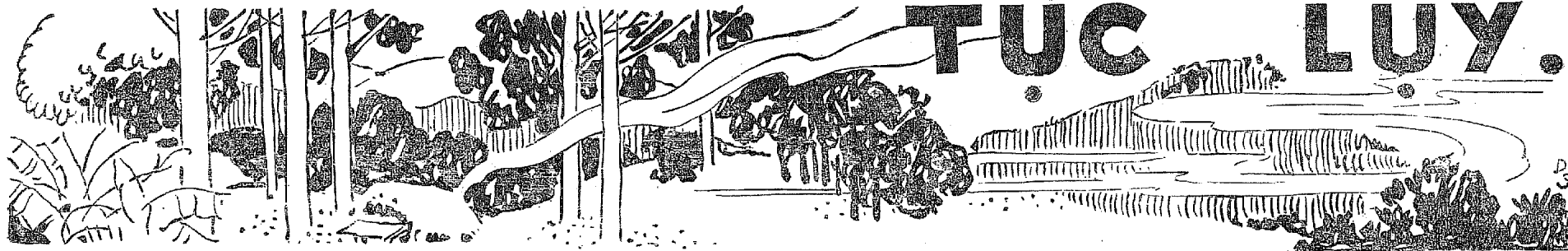
Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs (cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện tụng, làm đơn, hợp đồng, văn tự.

Bồi nợ. Mua, bán, nhà, đất, v. v. . . .

Lệ hội pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng

Ở xa xin gửi mandat



TIÊU CA KỊCH BA HỒI

HỒI THỨ NHẤT

Cảnh núi, có suối trong và rừng rậm

Gặp gỡ.

LỚP I.

NHÃ TIÊN, DIỄM TIÊN, THI TIÊN.

Khi kéo màn lên, ba nàng tiên vừa tắm xong và đã mặc xiêm áo. Ba bộ cánh lông trắng để bên bờ suối.

NHÃ TIÊN — Tắm xong rồi, bây giờ chúng ta về thôi chứ.

DIỄM TIÊN — Về làm gì vội.

THI TIÊN — Phải đấy, hai chị ạ: về làm gì vội. Nay gặp tiết xuân ấm áp, ở hạ giới trăm hoa đua nở khoe tươi, ta hãy đón lại một lát, để cùng nhau ngoạn cảnh đã.

NHÃ TIÊN — Nhỡ gặp người phạm tục.

DIỄM TIÊN — Đỉnh núi này cao vội voi nó leo cao lên được tới đây?

NHÃ TIÊN (nhút nhát). Nhưng ở trên cung Ngọc-hoàng mong đợi. Nhỡ về trễ, Ngài quở phạt thì sao?

DIỄM TIÊN (cười khanh khách) Ngài quở phạt thì chị em ta kêu van.

NHÃ TIÊN — Nay đến phiên em hầu nước, thôi, em xin về trước.

THI TIÊN (trêu ghẹo hát)

Chị đến phiên hầu nước
Thôi xin chị về trước,
Cứ để mặc chúng tôi
Thung thăng dạo gót chơi.

DIỄM TIÊN (cười hát theo)

Ta hãy cùng trèo lên tận đỉnh
Mà nhìn khắp mọi nơi,
Mà ngắm xem phong cảnh
Xanh non trong buổi đầu xuân tươi.

THI TIÊN

Kìa con sông dịu dàng uốn khúc;
Giòng nước bạc phản chiếu ánh trời,
Rời ra xa lẫn trong làn trắng
Của sương mù buổi sáng.

DIỄM TIÊN (hát)

Ta hãy lắng tai nghe
Có tiếng chim vàng anh hát.
Kìa! nó vừa ca, vừa nhảy nhót
Ở trên cành cây me
Lá lẩn tẩn rung động.

THI TIÊN (hát sẽ)

Nó lại xuống khe tìm nước uống
Suyt! Im! chẳng nó sợ nó bay,
Chẳng nó sợ nó bay.

(1) Một thứ kịch có âm nhạc có lẫn lời nói và lời ca.

NHÃ TIÊN (nói) Thôi, chào hai chị, em xin phép về trước.

THI TIÊN (gắt) Thế là nó bay mất rồi.

DIỄM TIÊN — Làm gì mà chị vội vàng thế? Thì đợi chúng em một lát nữa, cùng về cả có được không. Ngọc-hoàng có quở, chúng em xin cho, không can chi đâu.

NHÃ TIÊN — Trên tiên giới thiếu gì cảnh đẹp mà hai chị phải tìm ngắm cảnh hạ giới như thế?

THI TIÊN — Cảnh gì lạ mắt cũng đẹp. Những cảnh trăm mây khoe sắc, tinh-khi trong vắt tựa pha-lê ở thiên cung vẫn đẹp, nhưng ngày nào bọn ta cũng được thấy thì còn thú gì.

(Hát):

So với cảnh thiên đình, cảnh rừng rú
Tuy mọi rợ chẳng kém phần rực rỡ.
Này những cây cao vút ngát từng mây,
Ngang tàng thay! mà hùng vĩ thay!

Trên đầu ta, cảnh giao nhau chi chít,
Ánh trời khôn xuyên qua đám lá dày.
Thật là một nơi thâm-u, tịch-mịch.
Ngang tàng thay! mà hùng vĩ thay!

NHÃ TIÊN — Chị dám cả gan ca tụng nơi trần tục của loài người.

Ta nhảy múa với luồng ánh sáng,
Lệ làng như làn sương trắng bay qua.

Với suối núi, ta có giọng cười trong trẻo,
Với gió ngàn, ta có giọng hát thiết tha.

DIỄM TIÊN và NHÃ TIÊN (cầm tay Thi tiên vừa nhảy, vừa hát):

Gặp tiết xuân dịu-dàng,
Dưới ánh trời rực rỡ,
Theo điệu hát nhịp-nhàng,
Cùng nhau ta nhảy múa.

(Hát xong hai tiên lại buông tay Thi tiên ra).

THI TIÊN:

Ta là một nàng thơ nơi tiên giới,
Này cây đàn mẫu nhiệm ta vui ca
Những cái đẹp êm đềm hay chói lọi,
Trong Vũ-trụ bao la.

Cùng Đồng-tân, ta véo von liếng dịch.

Ta lại hòa cùng bậc với Bá Nha.
Cây dương-cầm cho ta tiếng kim

Và tiếng tơ trà n-trọng, cây tỳ-bà.

DIỄM TIÊN và NHÃ TIÊN (cầm tay Thi tiên vừa nhảy vừa hát):

Gặp tiết xuân dịu-dàng,
Dưới ánh trời rực rỡ,
Theo điệu hát nhịp-nhàng,
Cùng nhau ta nhảy múa.

(Có tiếng cười khanh-khách. Chư tiên ngừng hát, đứng lắng tai nghe).

Tiếng việt-rú (ẩn sau bụi rậm bên suối):

Hát nữa đi cho tôi nghe với.
Thi tiên và Diễm tiên lanh lệ chạy lại bên bờ suối, vội vàng lấy cánh chấp vào mình mà bay trở về tiên giới.

CỦA KHÁI-HUNG

Tình tình bên lên và cử chỉ quá khoan thai, Nhã tiên chưa kịp làm theo hai bạn thì đã bị Việt-tử cướp mất đôi cánh, vì chàng thấy hai nàng tiên kia dùng cánh để bay lên trời.

LỚP II.

NHÃ TIÊN — VIỆT TỬ

NHÃ TIÊN (ngửa mặt, nói lên trời)
Hai chị chờ em với.

VIỆT TỬ (ghé mắt nhìn phía sau các bụi rậm) Thôi, không còn bộ cánh nào nữa.

NHÃ TIÊN — Đưa cánh cho ta để ta bay theo các chị ta trở về tiên giới.

VIỆT TỬ (cười) Dễ nghe nhỉ! Nhưng cô là tiên à?

NHÃ TIÊN — Trả cánh đây. Mau! Mà tay người đen thế kia làm bẩn cả cánh trắng của ta.

VIỆT TỬ — Ta là một kẻ tiểu phu, quanh năm chỉ chuyên nghề đốt củi, đốt than, thì tay ta trắng sao được. Nhưng cô là tiên thì phải làm những công việc gì?

NHÃ TIÊN — Ta múa, ta hát, ta ngâm vịnh những cái đẹp của Hóa công.

VIỆT TỬ — Múa, hát không phải là công việc. Còn những cái đẹp của Hóa công thì chẳng cần đến thứ cô và các nàng tiên bạn cô ngâm vịnh, cũng vẫn đẹp như thường rồi.

NHÃ TIÊN — Lôi thôi mãi. Trả cánh đây. Mau!

VIỆT TỬ — Là tiên mà lời nói chẳng dịu-dàng.

NHÃ TIÊN — Nhưng cánh của ta.

VIỆT TỬ — Tôi bắt được thì nó là của tôi.

NHÃ TIÊN — Người là người phạm, nặng chũu những vật dục, bay sao được mà dùng cánh của ta.

VIỆT TỬ — Ta không bay được, nhưng ta muốn giữ đôi cánh thơm tho, trắng trẻo này làm vật kỷ niệm của một nàng tiên.

NHÃ TIÊN — Nhưng không có cánh thì ta bay sao được về tiên giới?

VIỆT TỬ — Cô chẳng bay được về tiên giới, thì cô ở lại hạ giới với tôi.

(Hát):

Ta ở đây, chiếc thân trơ-trọi,
Suốt bốn mùa, bạn với cỏ, hoa,
Vội trắng ngàn gió núi,
Vội chiều chiều lạnh lẽo sương sa.

Tình yêu thương, lòng ta khao-khát,
Sự ái-ân bấy lâu mơ-màng.
Tiếng chim ca, vượn hát
Như khuyến ta tìm bạn duyên-wong.



THI TIÊN — Thưa chị, em là một nàng thơ của Vũ trụ. Em ca hát, em ngợi khen hết thảy những cái đẹp của Hóa-công, dù cái đẹp ấy ở tiên giới hay ở trần gian cũng vậy. Vì đã là cái đẹp thì phải là công trình của Tạo-hóa. Này, hai chị hãy lắng tai nghe em (vừa đàn vừa ca):

Ta là một nàng thơ nơi tiên giới,
Này cây đàn mẫu nhiệm ta vui ca
Những cái đẹp êm đềm hay chói lọi
Trong Vũ trụ bao la.

Gặp tiết xuân dịu-dàng,
Dưới ánh trời rực rỡ,
Theo điệu hát nhịp-nhàng,
Cùng nhau ta nhảy múa.

(Có tiếng cười khanh-khách. Chư tiên ngừng hát, đứng lắng tai nghe).

Tiếng việt-rú (ẩn sau bụi rậm bên suối):

Hát nữa đi cho tôi nghe với.
Thi tiên và Diễm tiên lanh lệ chạy lại bên bờ suối, vội vàng lấy cánh chấp vào mình mà bay trở về tiên giới.

Nhà Khieu-Vu to và lịch-sự nhất ở Hà-thành là:

HANOI BAR DANCING

100, Rue des Voiles, Hanoi

Buồng Khiêu-Vũ rộng 150m². Bài-tri theo lối tân-thời.

KHIÊU-VŨ { Các tối thường từ 20 giờ đến 24 giờ.
Tối thứ bảy từ 20 giờ đến 1 giờ.
Chủ nhật và ngày lễ ban ngày từ 15 giờ đến 18 giờ.

VÀO CỬA KHÔNG MẤT TIỀN

Rượu và nước, giá bán phải chăng cho tiền ai cũng đến vui chơi được. Bắt đầu từ mồng một Tết (14 Février 1934) sẽ có một cái buồng riêng rất lịch sự để ai muốn đặt tiệc hoặc mang người nhà lại Khiêu-vũ. Ở các tỉnh xa muốn giữ buồng đặt tiệc xin viết thư cho biết trước.

NGÀY XUÂN

Các quý bà, quý cô đi vân cảnh chùa, không gì lịch sự bằng bạn một cái áo hợp thời tuyệt, để tỏ ra rằng việc lễ bái là trân trọng. Muốn đạt trước cái mỹ ý ấy Tiệm Chính Bombay đã về rất nhiều hàng mùa xuân.

39, Hàng Khay

PHẠM-TÁ

Tốt-nghiệp trường hóa-học chuyên-môn về nghệ nhuộm tại Paris

23, Phố Bờ-Hồ Nhà Baron cũ
HANOI Nam-Định

NHÃ TIÊN (hát).

Ta là một gái đồng trinh,
Múa hát vui chơi chốn Ngọc-dinh.
Loại người, ta không biết,
Ta không thiết ái-tình.

VIỆT TỬ (hát).

Dù cô ở Ngọc-dinh,
Cô cũng không sung sướng.
Vì trái tim cô không ái-tình
Chẳng khác vườn xuân không ánh sáng.

NHÃ TIÊN (hát).

Ta là một gái đồng trinh,
Thân thể ta như khối ngọc quýnh.
Người là phường tục tử,
Đừng giở giọng yếm oanh!

VIỆT TỬ (hát).

Dù như khối ngọc quýnh,
Cô vẫn không sung sướng.
Vì trái tim cô không ái-tình
Chẳng khác vườn xuân không ánh sáng.

NHÃ TIÊN (hát).

Ta là một gái đồng trinh,
Có trái tim trong tựa thủy-tinh.
Tim ấy vào tay phường cục súc,
Sẽ bị vỡ tan tành.

VIỆT TỬ (hát).

Có trái tim thủy tinh,
Cô vẫn không sung sướng.
Vì trái tim kia không ái-tình,
Chẳng khác vườn xuân không ánh sáng.

NHÃ TIÊN (hát).

Thôi đi người! Thôi đi người!
Trả cánh đây để ta về trời.
Cánh của ta sao người chiếm đoạt?

VIỆT TỬ (hát).

Vi ta muốn chiếm trái tim ai.

NHÃ TIÊN (hát).

Ta van người! Ta van người!
Trả cánh ta để ta về trời,
Ta sẽ đền ơn bài múa hát.

VIỆT TỬ (hát), (vừa hát vừa đi).

Ta đây chỉ muốn trái tim ai.
Mau mau theo ta về trong động,
Động ta tuy chẳng rộng.
Nhưng không thiếu ánh sáng và cỏ hoa.

NHÃ TIÊN (chạy theo hát).

Trả cánh ta! trả cánh của ta!

(Hết cảnh thứ nhất.)

HẠ MÀN

Khái-Hưng.

(còn nữa)

Cải chính

Trong truyện « HOA THỦY-TIÊN »,
trang 4 cột 4, câu thơ thứ 20
« Mười đóa hoa của nét đào »
xin đọc là:
« Mười đóa hoa mười cặp môi đào »

BÁC-SỸ NGUYỄN-VĂN-LUYẾN

8, Rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ CON TRẺ

số 8, phố Đường-Thành — Hanoi
(Đường Cửa-đông sau phố Xe-Điêu)

NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM

Hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

BÁN TẠI HIỆU TƯỜNG-KÝ

78-80, PHỐ HÀNG ĐƯỜNG VÀ 44, PHỐ HÀNG BỒ, HANOI

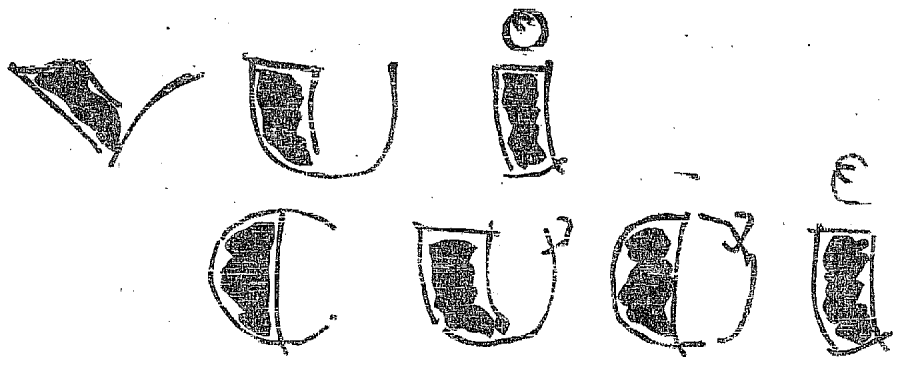
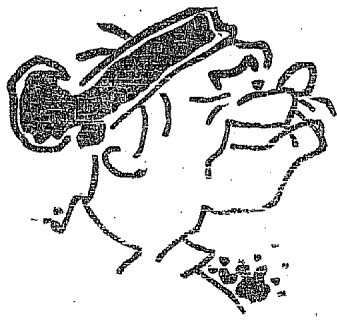
Xưởng chế-tạo: làng Phú-xá, Hà-dông

có đặt đại-lý khắp tam kỳ

NHÀ MÁY RUỘM TÔ-CHÂU

100, Phố Bờ-Sông, Hanoi (gần cột Đồng-Hồ)

CHUYÊN
ruộm đủ các thứ hàng Tây, hấp quần áo tây, chải tuyết và đổi
màu các hàng nhung, ruộm các hàng súc, súc hàng giải
rộng bao nhiêu đã có máy làm, đẹp như hàng ngoại quốc.



Của N. Đ. Toại

I. Lý Toét cầu

Lý Toét đang lang thang đi ở phố,
gặp một chị bán bánh chào:

— Thầy lý xoi mấy cái bánh béo nhá?

Lại thẳng bẻ xách ấm nước mời:

— Ông xoi vài cái bánh béo rồi xoi
bát nước gạo.

Lý Toét tức quá, sẵn tay áo, nói:

— Á, những phường này lão thật!
Mày giảm bảo ông là lợn à?

II. Lý Toét sửa lễ.

Làng có sửa lễ, hội đồng trích tiền
công quỹ giao cho lý Toét và dặn rằng:

— Đây, chúng tôi giao cho thầy
mười hai đồng bạc, giá việc to tát thì
chúng tôi cử vài người, nhưng việc nhỏ
mọn thì một mình thầy sửa cả lấy lễ
cho tiện.

Lý Toét nhận tiền rồi về chẳng sắm
sửa lễ nghĩa gì cả, đến kỳ hội đồng sau,
ông chánh-hội hạch:

— Anh lý ra giới thật! Sức như dân
giao tiền cho anh sửa lễ mà anh giảm
ngậm đi, không mời gọi và biểu sên ai
cả là cứ làm sao?

Lý Toét — O, thế sao hôm nọ hội
đồng bảo có ít thì giao cho một mình
tôi « sửa » cả cho tiện.

Của cô M. T. B. Huê: Saigon

Một câu chuyện vô lý vô cùng.

Một bác lính hay dăng tri, một hôm
quan sai giải tội nhân ra tòa. Tội nhân
là một nhà sư.

Bác ta mang gói đồ, cắp ó vào nách,
tay giắt nhà sư, vừa đi vừa lầm bầm:
« Minh đi chuyển này là hết thầy là:
Gói đồ, cái ó, cái gông ông sư và minh,
hết thầy là năm món. »

Ông sư trông thấy bộ tịch hiểu ngay
là người dăng tri, liền dùng mưu để
thoát thân. Nhà sư mời bác lính vào
hiệu cao-lâu, cố ý ép bác chén cho thật
say. Bác ta say rồi, hai tay gác lên bàn
ăn, rồi mọp đầu vào mà ngon giấc. Nhà
sư mượn thợ cạo, cạo trọc hết đầu cậu
ta, lại cời gông đang mang ở cổ mà
mang vào cổ cho cậu, rồi trốn biệt. Khi
tỉnh rượu, bác lính đặt mình tỉnh dậy,
có ý hoảng hốt, vội vàng... chia tay
lầm bầm....

(Sờ lên gông đang mang ở cổ). Cái
gông còn đây. (Sờ lên đầu, tỏ ý vui). Á!
nhà sư còn đây, cái ó, gói đồ cũng còn
đây, (ngơ ngác, nói thăm): Mới có bốn
thứ... Uả! còn tôi đâu??

Của Đ. Hồng Annam

I. Con Lý Toét lý sự.

Cha anh Toét sai Toét ra phố mua
thuốc phiện, Toét đi cả buổi, chiều tối
mới về. Cha Toét quá cơn nghiện, giận
đỏ mặt, hỏi:

— Tao dặn mày đi cho mau, sao bây
giờ mới về?

Toét — Thưa... cha dẫn đi mau, chớ
chờ chờ dẫn về mau ở đâu?

II. Chứng bệnh lạ.

Lý Toét đau trứng bệnh gì không biết,
cứ ôm bụng la. Vợ mới rước một ông

thầy thuốc về, thầy thuốc hỏi: Ông
đau thế nào? Trước khi ăn và sau
khi ăn, ông thấy ra làm sao, ông cứ
nói cho tôi nghe để tôi liệu bốc thuốc.

Lý Toét rên một hồi, rồi gượng nói:
— Trước khi ăn, tôi thấy đói....
còn sau khi ăn, tôi thấy no.

Của N. T. Thuy Saigon

Mợ vượt râu chú Năm.

Liên đứng ăn cơm với cậu mợ nó,
bỗng đưa mắt nhìn hai người và lăm
lăm cười, rồi nói:

— Truyền trong buồng hay quá!
Nghe nói « truyền trong buồng », cậu
nó sức nhớ truyền kín của mình, bèn
nghiêm mặt, mắng Liên: Ăn thì ăn đi,
cười nói mãi, phải dón bảy giờ.

Bị mắng mà Liên cũng cứ đắc chí
cười hoài.

Sợ vỡ lở truyền mình, cậu nó lẩy
roi dọa đánh, — Liên mặt mày bụng
bị muốn khóc:

— Thưa cậu, tôi không giảm nói
truyền cậu hơn cô Năm, — mà truyền
tôi muốn nói là hồi này: mợ vượt râu
chú Năm ở trong buồng, đó ạ.

THI BÀI VUI CƯỜI

Kết quả cuộc thi. — số 82, 83, 84, 86,
87.

Giải nhất về bài. — « Cái ghế hồi
môn » đăng trong số 86 của ông Đỗ
huy-Mộc.

(Ông Mộc làm ơn cho biết chỗ ở)

Giải nhì về bài. — « Chứng nào vẫn
giữ tật ấy » đăng trong số 83 của ông
Nguyễn-công-Huỳnh, Marché de An-
thi à Hưng-yên.

Giải ba. — (thưởng thêm) Các thư
sách đánh giá 1p.50. về bài « Biết làm
chứ » đăng trong số 87 của Võ Danh.

(Ai gửi bài này xin cho biết tên và
chỗ ở để gửi phiếu thưởng.)

THI TRANH KHÔI HẢI

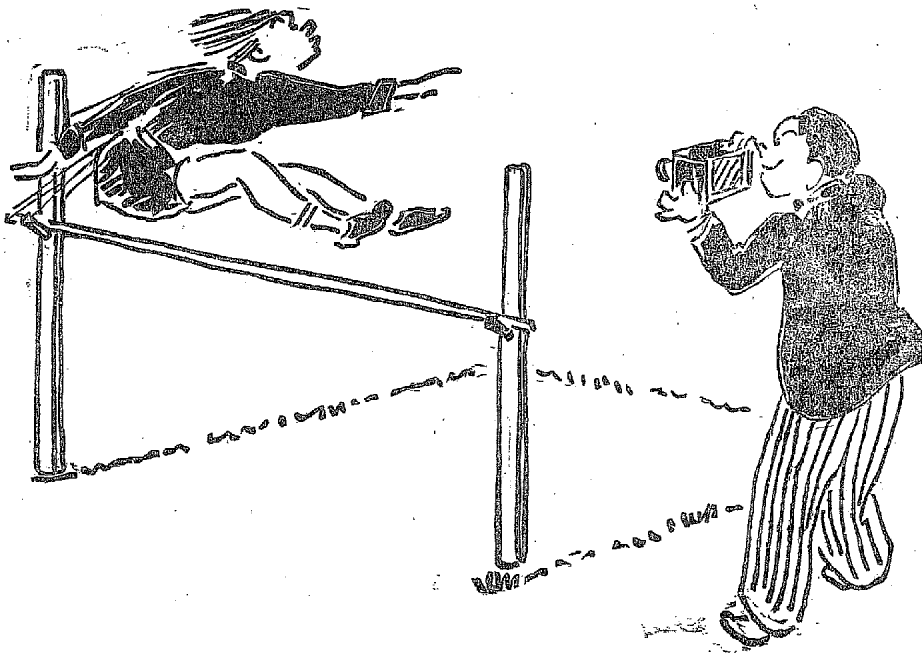
Giải nhất về bức tranh vẽ. — « Cây
nêu » đăng trong số 86 của ông Nguyễn-
mộng-Vân.

29, Trần Hưng-Đạo « Village Nam-
tràng » Hanoi.

THI TRANH LÝ TOÉT

(Từ số 20 đến 30.) Về bức tranh « Lý
Toét và cột giày thép » đăng trong số
83 của ông Trần-quang-Hùng Institu-
teur à l'Institution Hoàng-Tỷ Phan-
thiết.

QUEN MỘM



— Đẹp đấy! « yem » để tôi chụp

CUỘC DIÊM BẢO

Ông Bùi-quang-Chiêu.

Theo báo Pháp-việt, trước ủy ban Tiền-tệ, ông Bùi-quang-Chiêu có nói câu này:

«Người bán xứ chỉ tiêu thứ hàng nội hóa nhiều, ít khi dùng đến những thứ hàng nhập cảng, nhất là những thứ thuyền ở thôn quê và tỉnh thành chỉ cần đến có một ít gạo, một ít nước mắm và một ít cá muối là có thể đủ sống rồi. Nếu xét kỹ, những sự chi tiêu của một người thợ Annam, người ta sẽ thấy người ấy mua hàng trong nước rất nhiều, và mua hàng nhập cảng rất ít. Đến ngay những thứ rất cần-thiết, người thợ Annam cũng có thể dùng nội-hóa thế vào ngoại-hóa, dầu vừng thay dầu hỏa, bông gạo trong nước thay bông sợi ngoại quốc, vải do người Nam dệt khắp nước Nam, thay vải ở Rouen và ở Vosges — nội-hóa kèm ngoại-hóa cái ấy đã đành, nhưng trong lúc khủng-hoàng, dùng thế cũng tạm được. Người ta có thể nói rằng: những hàng nhập cảng chỉ cho những hạng phong-lưu dùng thôi.»

Lời nói rất sắc đáng, nhưng ông Babut không cho là sắc đáng. Cái đó rất dễ hiểu: ông Babut không phải là thợ thuyền Annam. Nhưng ông Babut không biết, hay không thêm biết đến cách sinh-nhai của thợ thuyền Annam. Vậy chúng ta cũng nên cảm ơn cái ruột già của ông Babut.

Tứ-Ly

HÁT BÚM MÙA XUÂN

TỈNH QUÊ

TRAI: Ngày Xuân êm-ả chiều giờ
Gió Xuân hây-hây giục người
vui Xuân.

Nào ai tài-tử giai-nhân,
Rủ nhau hát khúc ca Xuân giải
tỉnh.

GÁI: Ngắm đồng bát - ngát mông-
mênh,
Lúa chiêm mon-môn rơn xanh
chân giờ.

Cây cày công việc xong-xuôi,
Sang giềng ngày rộng tháng
giải thung-dung.

TRAI: Mặc người cờ bạc chơi rông,
Ta vui ca hát tỏ lòng thanh cao,
Hỡi cô yếm thắm giải đảo,
Lại đây xướng họa, đổi trao
lời tình.

GÁI: Tâm em như nước trong xanh,
Ai làm cho lớp sóng tình gợn
lăn?
Một là ngọn gió mùa Xuân,
Hai là câu hát ái ân rồi rạo.

TRAI: Thoạt nghe lời nói ngọt-ngào,
Èm như gió mát quạt vào tâm
can.
Tình yêu lòng sẵn chứa-chan,
Muốn cùng ai đó sẻ-san cho vừa.

GÁI: Em là phận gái ngây thơ,
Nghe chàng tình-tự chan-hóa
ái-ân.

Nhưng lòng em lưỡng phân-vân,
Biết người, biết mặt, còn tâm
chẳng tương.

TRAI: Đôi ta cùng xóm, cùng làng,
Phải ai xa lạ mà nàng lo xa!
Ước ao sum-hạp một nhà,
Như lúa cùng ruộng, như hoa
cùng vườn.

GÁI: Bông hoa mới nở vườn Xuân.
Khiến con bướm-bướm chờn
vườn lượn quanh.
Ai ơi, có thực chung-tình?
Hãy như bướm nọ, liệng vành
mà chơi?

TRAI: Lòng ta là bính, nàng ơi,
Thời ta bóc lột nàng coi,
keo mà

Phân vân một vực hai bờ,
Mà hoa nở để hững - hờ gió
đông!

GÁI: Vì bằng dạ được thủy chung.
Thời lòng hờ hững với lòng
sao đang!

Mỗi tình khi đã đa-mang,
Trăm năm quyết phải đá vàng
cùng nhau.

TRAI: Thôi đã như ý sở cầu,
Rồi anh sẽ kiếm coi trâu đưa
sang

Thưa cùng bác mẹ bên nàng:
Cho ta kết ngãi đá vàng trăm
năm.

GÁI: Tri-âm đã gặp tri-âm,
Đôi ta ghi chữ đồng tâm bên
lòng.

Buông lời thề với non sông,
Dù thay mái tóc tấm lòng chẳng
phai.

TRAI: Vin cảnh, hái đóa hoa tươi
Tay nâng, âu-yếm, tặng người
tình nhân.

Hoa xuân, giải tấm linh xuân,
Hương thơm tỏ chút ái - ân
nồng nàn.

GÁI: Nhận hoa, xin cảm ơn chàng,
Hai tay nâng lấy, cài làn
tóc xanh.

Lấy chi tạ lại lòng thành,
Miếng trâu xin tặng bạn tình
làm duyên...

Tứ Mỡ.

« Bắc-kỳ Nam-tửu Công-ty,
« Đặt lò Văn-Điền cũng vì lợi chung.
« Quán chi tồn của hao công,
« Thương trường mở lối mong cùng bước lên.
« Một lò thanh khí xây lên,
« Hương xưa nồng đậm, cúc sen mạn mà.
« Hơi men pha vị sơn hà,
« Tỉnh say trong nước non nhà có nhau.
« Bán buôn nào phải xa đầu,
« Anh em kẻ trước người sau đồng lân.
« Buổi đời kinh-tế khó khăn,
« Lợi quyền chớ để chuyên phần cho ai.
« Yêu nhau giúp đỡ một hai,
« Có công chất đá nửa rồi lên non.
« Còn trời, còn nước, còn non,
« Còn ty Văn-Điền ta còn say xưa.

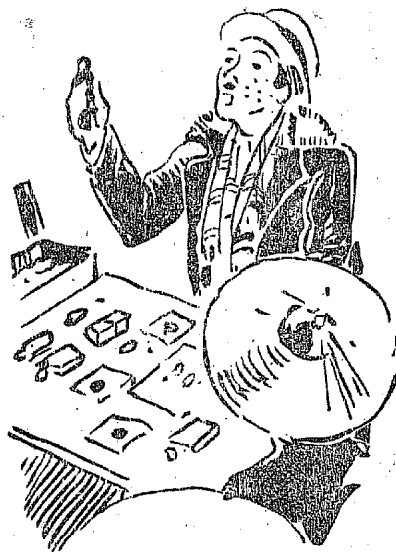
BẮC-KỶ NAM-TỬU CÔNG-TY



Những đôi má hồng mon-môn như
da đào Mông-Tự với những cặp mắt
trai-lơ và tình-tử của các cô gái Lim
đã hình như in sâu vào óc biết bao
nhiều công-tử Hà-thành.



Cho nên... cứ đến ngày 13 tháng
giêng, không ai bảo ai mà họ cũng kéo
nhau đến đồi Lim đến mấy ngàn người
chen chúc nhau đứng đen như quạ.
Họ đến chẳng phải để lễ phạt, xem hội
hay nghe hát — họ đến là chỉ cốt để
nhìn, để đùa, để nghe các cô...

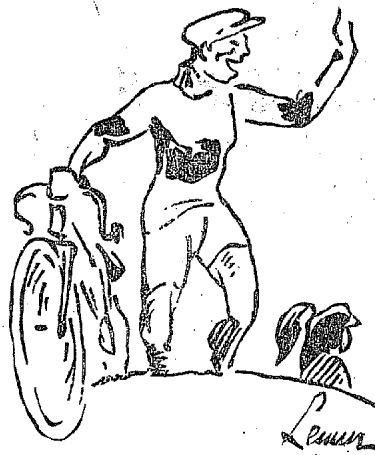


12 giờ tôi tới chân đồi — trời nắng
như thiêu... bên vệ đường 1 ông đứng
cạnh cái bàn bày la liệt những lọ con
con đang hết sức hô hào: « thuốc
lậu rất thần hiệu, các ngài nên mua
« chứ »... chẳng biết thuốc của ông
ra sao nhưng tôi cũng khen ông đã
khéo chọn được nơi đích đáng để bán
thứ hàng ấy.



Trên đồi, ngoài những cô gái Lim
mồm-mồm tôi còn thấy đến hơn chục

tiểu-thư Hà-thành quần trắng áo mũ,
với 5, 6 cô Tàu và 1 cô Tây con.



À quên, trong giữa những đám đông
còn thấy mấy nhà cua-ro (coureur)
cười cười, nói nói, tôi đoán các ông lại
định « đeo hạt giống thê-thao » trên đồi
Lim chứ chẳng sai...



Chẳng biết ngày thường mấy ông
Nhiều làm gì mà nay còn thay tranh
nhau lẫn vào cắt tóc với sửa râu — ý
chừng để các ông diện với các cô thi
phái.



Một cuộc diêm binh (nam binh công-
tử Hà-thành — nữ binh tiểu-thư làng
Lim) thấy hiện trên hai vệ lối đi lên
đồi.



Trên đồi cứ mỗi tiểu-thư Hà-thành
là một lũ trẻ nhà quê theo sau đua



nhau khen: « Cô ấy đẹp quá... đẹp như tiên ».



Trái lại cứ mỗi cô gái Lim lại đến 6, 7 công-tử theo sau thì nhau thả những lời ong bướm nghe cũng vui tai đáo để.



4 giờ hơn các cô mới bắt đầu hát quan-hộ — con trai các làng và thứ nhất là Hanoi họ xúm lại đùa dỡn với câu véo các cô, làm cho các cô thẹn thùng không hát được to. Chúng tôi ở ngoài vòng chỉ thỉnh thoảng nghe được một vài tiếng « tình.. a với tình.. hự ».



Trên đỉnh đồi họ xúm đông lại một cô búng « thỏ lò » thì nhau đánh với cười đùa — cái mồm nhỏ sù của cô lại cong cong như muốn hôn ai, nhả ra những câu ngớ ngẩn mà « vui tẻ ».



Chẳng xa gì, ngay cạnh đấy hai anh cũng một bản « súc-sắc » mà chẳng ai

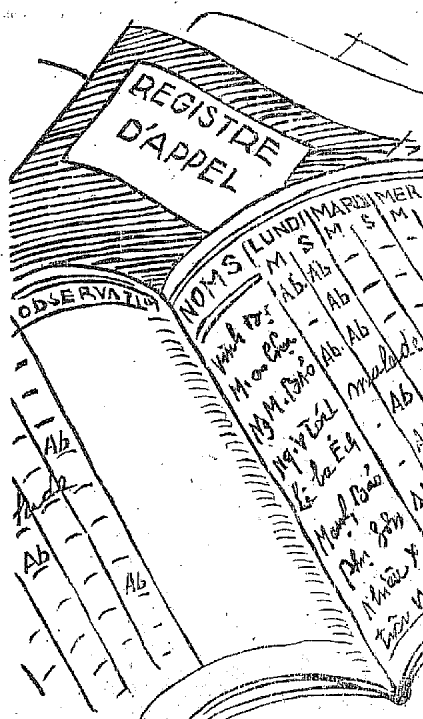
đến đánh với đùa iõ buồn thiu ».



Họ bảo năm nay vui hơn năm ngoái, có lẽ... tại 1 đám đánh nhau kịch liệt vì tình. Chỉ có thể rời đến 6, 7 giờ tối 2 phần 3 dân Hanoi kéo nhau về...



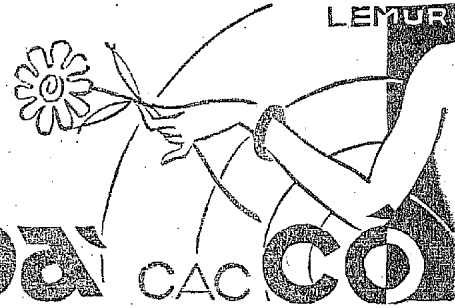
Rồi khuya chút nữa trong các bụi rậm trên đồi Lim ta nghe thấy những tiếng sột-sạt hú-hí, thì thầm hay năn-nỉ, kêu van, dưới bóng trăng mờ, sương lạnh của đêm xuân đậm ấm.



11 giờ đêm tôi đến nhà, vắng vắng tôi còn nghe thấy ông giáo bên cạnh bàn năn với bạn: « Quái, sao hôm nay là thứ hai đầu năm mà học-trò nghè không xin phép nhiều thế chẳng biết ». Ông ta có ngờ đâu rằng học-trò ông hôm ấy còn bận sang Lim..., học!

LEMUR.

VỀ ĐẸP RIÊNG TẶNG CÁC BÀ CÁC CÔ



L. T. S. Bắt đầu từ năm nay, bản-báo mở thêm mục về đẹp, trong đó sẽ nói về đủ mọi thứ trang sức; quần áo, đồ đạc, nhà cửa v. v. . . , sẽ có nhiều bức vẽ kiểu của mấy nhà họa-sĩ tốt-nghiệp ở trường Mỹ-thuật nghệ giúp.

Mục này để tặng riêng các bà, các cô. Mong rằng nhờ có mục này rồi người, quần áo và đồ đạc sẽ dần dần được tặng thêm về đẹp.

Y PHỤC CỦA PHỤ NỮ

Toàn thân bộ áo của phụ-nữ nước nhà chỗ nào cũng đáng chỉ trích. Kiểu mẫu đã giống cái « áo chai », đôi tay lại như cái « ống nứa » mà còn cái cổ lại... « vô nghệ nghiệp ».

Ông tay không thích hợp, tôi đã lạm phép sửa lại. Còn cái cổ bợ vơ không việc, tôi hết sức xin bãi bỏ. Những vật vô ích để chỉ thêm bận?

Xem đến đây, chắc có bạn tự hỏi: « áo không cổ trông sao ra hồn? » Song bạn hãy cứ yên lòng: không đâu nó cũng còn trông được nữa là không cổ? Nếu sơ thiếu cổ, sao ta không gắn thêm đầu vào cho đủ bộ.

Áo ta sở dĩ nhiều điều bất tiện và trái ngược với sự thiết dụng là vì nó không phải của ta. Nếu nó không phải hẳn của người Tàu thì nó cũng phỏng theo kiểu mẫu của họ. Chúng ta chả là con cháu người Tàu... ở bên Tây-tang theo giòng sông Hồng-bà chàn sang đây là gì? Ấy người ta bảo thế... mà Tàu họ cũng nhàn như vậy.

Quái! Sao họ đã bảo cụ tổ mình là « ông khi » mà họ lại còn buộc cho mình là con cháu « ông Tàu »?

Nhưng .. nghĩ cho kỹ, họ bảo thế cũng có nhẽ và nhiều người nước mình trông chẳng hệt Tàu là gì? Ấy chết, tôi nhớ mồm, xin ông Nguyễn-trọng-Thuật tha lỗi, vì nghe đâu ông vẫn là người Annam. « nguyên chất ». Hễ ai có hỏi, tá cứ nhận phăng là: có họ xa với các « ông khi » và có họ hơi gần với các ông Tàu. Thì đảng nào cũng vậy.

Trước kia, ta còn là Tàu nên quần áo ta phải theo họ. Nhưng... bây giờ, ta đã gần hết Tàu rồi kìa mà, chả có thể người

ta lại gọi mình là Annam mà mình lại chỉ biết nói tiếng Annam. Vậy thì lẽ tất nhiên mình bỏ dần lối Tàu đi mới được. Theo mãi họ làm gì? Họ làm thì đúng, ta làm thì dở. Ta ở xứ nóng thì sao ta lại cứ theo họ là người xứ lạnh — chẳng lạnh lắm cũng lạnh hơn xứ mình — mà may ống tay chặt, cổ khít lại cái khuy. Phụ-nữ đất Bắc ta ít khi gài khuy cổ, song ở trong Nam chẳng bao giờ đàn bà chịu để cổ hở. Làm như thế, họ đã tự đặt mình vào một bạng kỳ-quan... trong các kỳ-quan trong vũ-trụ. Họ không như con gấu hai mồm, con gà ba chân hoặc con rùa hộp, nó chỉ làm trò cười cho các độc-giả Phong-Hóa, họ lại đứng riêng ra một phái mà đối với con mắt người biết quan sát, nó lại đời một cách bất ngờ. Thật đúng như thế: « ai » đặt điều nói sáo « ai », người ấy phải ăn lý luận Phan-Khôi trọn kiếp.

Những cái lời-thời khác thì không kể, ta cứ mang ngay cái áo của phụ-nữ ta mà so-sánh với áo của phụ-nữ xứ khác,

ta sẽ thấy sự lạ-lùng quái đở? Cứ một cái cổ cũng đủ làm truyện rồi. Phụ nữ Âu, Mỹ quanh năm chịu lạnh, áo mặc lại không cần cổ, đến như xứ ta — xứ Bắc-kỳ đã là xứ tiết giới nóng nực, áo may oái-oàm lại đeo thêm cái cổ — tuy không cái và nhỏ sù. Còn ở trong Nam — cho đến mãi tận mồm Cà-mâu — khí hậu bội phần nóng bức thì... thật là « bất trị »... áo của phụ-nữ không những có đủ cổ mà họ lại có tính chơi bướng mang cái nịt lại. Như thế phỏng còn trời, đất nào nữa?

Phụ-nữ nhà Nam xem đấy! Nếu muốn tránh khỏi tiếng « kỳ quan », không gì bằng bỏ phăng cái cổ « làm vì » ấy đi. Ta sẽ mang hay nó bằng một thứ cổ khác, cổ hở. Không những nó hợp với khí hậu xứ ta, nó lại còn thêm về đẹp là đáng khác nữa. Cổ hở có nhiều lối, song tôi hãy tạm pho bày ra đây một vài kiểu để tùy các bạn kén chọn.

Nguyễn-CÁT-TƯỜNG

Vì thiếu chỗ, kỳ sau sẽ đăng bản vẽ mấy kiểu cổ áo.

ĐAU ĐẠ DÂY Phòng tích

Ăn chậm tiêu, no hơi hay ợ, đau bụng dưới, có khi đau xuyên cả sang lưng, trán cả lên ngực, lâu dần da mặt vàng, đa bụng đầy, là bởi khi tích lại làm cho đau từ tung, như thế chỉ uống vài gói thuốc này sẽ thấy nhẹ ngay lập tức, rồi dần dần khỏi hẳn. Thuốc đau dạ dày và phòng tích này đã nổi tiếng là hay nhất không còn có thứ nào hay hơn được, ai đã uống qua đều công-nhận là thần-dược.

Mỗi gói giá 0 \$ 40

LẬU KINH NIÊN Giang mai

Lậu mới mắc ra mủ nhiều, buốt, tức, chỉ uống vài ve thuốc lậu con Phượng số 19 là nhẹ ngay, rồi khỏi hẳn, giá mỗi ve 0 \$ 60. Ai đã thành kinh niên, sáng dậy có mủ, đi tiểu vẫn đục thì uống thuốc lậu số 20 cũng 0 \$ 60 một ve, sẽ chóng khỏi rất nọc không hại sinh dục.

Tim-la, lở loét, cũ định, chỉ có thuốc giang-mai hiệu con Phượng là chữa khỏi chắc chắn mà vẫn đi làm được như thường.

Mỗi ve giá 1 \$ 00

KIM-HÙNG ĐƯỢC PHÒNG

81, Route de Huế. — HANOI



KHÁI-HUNG và NHẬT-LINH

Tranh của ĐÔNG-SƠN

Đời vẫn vui, vẫn đẹp.

Liên buồn rầu bảo Văn: — Gần mười hai giờ mà nhà tôi chưa về... Hay nhà tôi lại nói dối tôi đấy?

Văn trả lời có giọng quả quyết: — Không. Chị đừng lo. Tôi chắc chắn lắm. Thế nào anh Minh cũng sắp về.

Liên vẫn chưa hết ngờ vực: — Nhưng sao hôm nay nhà báo lại làm việc trưa thế?

— Chị tính ở nhà báo họ làm việc còn có giờ nào?

Liên thở dài yên lặng. Văn lại nói: — Vây chị không tin tôi chẳng? Tôi đã bảo anh Minh sắp về kia rồi. Nếu tôi nói sai, nếu anh Minh không về thì tôi xin...

Liên phì cười hỏi luôn: — Thì anh xin sao nữa?

Văn cũng cười. Thực ra nói đến đây, Văn dừng lại là vì chàng chẳng biết chấp mầu đuôi nào vào cho câu của chàng được ổn. Rồi chàng càng cười to, cười to cho lấp sự hổ thẹn. Bởi vì chàng nhận ra rằng nếu cứ theo luận lý học thì bình như câu nói ấy phải là: « Nếu anh Minh không về thì tôi xin... » Ờn chị anh Minh khác. Khi chàng hiểu sự bất chính không ngờ của tư tưởng chàng thì chàng im bật, dăm dăm ngâm nghĩ.

Còn Liên thời tuy Liên tin lời đoán của Văn có lẽ đúng, song Liên vẫn không khỏi lo sợ vẩn vơ. Sáng hôm nay ra đi, Minh dặn nàng ở nhà làm một bữa cơm thơm tất để thết Văn. Thấy chồng vui vẻ, nét mặt tươi cười và thành thực, Liên

không còn chút nghi ngờ gì. Nhưng Minh vừa đi khỏi là nàng đã bắt đầu hối hận. Nàng hối hận rằng sao không giữ Minh ở nhà, lại để cho Minh đi như thế. Nàng cho rằng đáng lẽ phải giữ chồng ở nhà luôn mấy hôm để cho chồng trở lại với những thói quen giản dị ngày xưa.

Nàng bỗng giạt mình, nhón nhác hỏi Văn:

— Hay là... hay là nhà tôi...

Văn cũng vừa chợt có cái ý tưởng ghê gớm của Liên nên hiểu lời nói của Liên ngay, tuy Liên ngưng nghịu không dám nói dứt câu. Cái bàn đèn thuốc phiện thoáng thấy trong gian nhà tiêu tụy hôm qua đã hiện ra trước mắt hai người. Nhưng Văn cũng cố tìm lời an ủi Liên:

— Không đâu chị ạ. Chẳng có lẽ nào anh Minh là một người tinh tinh vui vẻ và thích sự hoạt động mà lại đam mê cái thú chết đi ấy.

Một dịp cười khành khách đáp lại câu nói của Văn. Hai người ngừng đầu quay ra: Minh đã đứng sững ở trước thềm, vỗ tay cười nói:

— Đúng. Nhưng làm gì lại có cái thú chết đi bao giờ?

Liên mừng quýnh, đứng dậy nói:

— Ồ, mình đã về.

Dứt lời, Liên bẽn lẽn cúi mặt vì đã lâu nay lời âu yếm ấy Liên lại mới nói đến. Minh đáp:

— Chẳng về thì đi đâu?

Văn cười:

— Đấy chị coi, tôi nói có sai đâu! Liên lấy làm ngưng vớ ban rằng mình đã ngờ vực oan chồng, liền vừa chạy xuống bếp, vừa nói:

— Phôi đề tôi đi sắp cơm và hâm

lại các món ăn chẳng người cả rồi. Minh cười:

— Tại Minh đấy mà!

Câu nói tự xưng tên ra của Minh. Liên nghe có vẻ âu yếm lắm, khiến nàng sung sướng đỏ bừng cặp má.

Ngồi lại một mình trước mặt bạn, Minh có dáng ngưng nghịu: Chàng chỉ sợ bạn nhắc tới những sự chơi bời. Về phần Văn thì bình như Văn cũng tránh cặp mắt nhìn của Minh. Chàng có cái ý-tưởng vơ vẩn rằng suýt nữa thì chàng đã không dám gặp mặt bạn. Ấy chàng cũng chỉ tưởng qua tới sự đó, rồi lại nghĩ lảng sang truyện khác ngay, cho nên chàng cũng chẳng biết vì sao mà chàng lại không dám gặp mặt bạn. Bỗng Minh cất tiếng hỏi:

— Anh đã sắp nghĩ hè chưa?

— Sắp nghĩ rồi, anh ạ... Cũng vẫn như xưa khi chúng ta còn học với nhau, cứ đến gần nghĩ hè thì chỉ đến lớp làm vi, chứ có học gì nữa đâu.

— Ồ! mới một năm mà đã trông lâu lắm nhỉ.

Bao sự xảy ra trong một năm vừa qua vụt hiện ra trong trí nghĩ, rõ ràng và mau chóng: Chàng thi đậu Thành-chung chàng bị bệnh mù, chàng viết bài đăng báo, chàng điều-trị ở bệnh-viện. Mà trong bao nhiêu mầu đời ấy, hình ảnh hai người thân yêu, chàng đều thấy ở bên mình: vợ chàng và bạn chàng. Nhưng khi nghĩ tới cái thời-kỳ mà gái thì Minh lấy làm tự thẹn. Muốn sỏa nhòa cái ý nghĩ hắc ám ấy, chàng cất tiếng hỏi bạn để được cùng bạn nói đến những truyện hiện tại và tương-lai

mà chàng cho là phải khác hẳn với những truyện dĩ-vãng:

— Nghĩ hè năm nay anh có đi chơi đâu không?

— Không, anh ạ. Trước, tôi định về quê chơi. Nhưng tôi lại thôi.

Văn nói thực. Vì từ hôm qua, chàng mới có cái ý nghĩ tốt đối với bạn: là ở bên mình bạn mà giữ gìn, mà an-ủi bạn cho bạn quên được hẳn cái quãng đời phóng-dăng vừa đam mê mà Văn cho là nó có cái mãnh lực lại lôi kéo Minh đi một lần nữa. Còn một lẽ khiến Văn ở lại Hanoi trong mấy tháng hè, một lẽ mà chàng không dám thú thực với chàng: Là chàng đã quen với cái sống trong sự êm đềm âu yếm của một gia-đình trẻ mà chàng coi như gia-đình của chàng. Trong khi Minh mẹ gái không về ở nhà, Văn vẫn lấy làm khổ tâm, khổ tâm vì thương Liên chiếc thân tro trọi cũng có, nhưng nhất là vì vắng bạn, chàng không thể ngày ngày đến chơi nhà bạn được.

Đã nhiều lần, vì thế, chàng lấy làm phiền muộn và oán trách, rồi như tỉnh-ngộ ra, chàng lấy làm lo sợ. Song sự lo sợ ấy sẽ chẳng có nếu Văn hiểu rằng chàng đương ở trong cái tuổi mà ta bắt đầu yêu, yêu tha-thiết, nhưng yêu vẫn vơ, yêu sự dịu dàng êm đềm chứ không hẳn là yêu ai.

Nhưng Liên vui vẻ tươi cười đã bung lên một mâm trong đặt các món ăn khoái baw nghi ngút. Rồi ba người ngồi vào ăn cơm. Liên cho bữa cơm này là một tiệc mừng, mừng chồng trở lại với mình, nên

PHẦN THƯỞNG CHO NGƯỜI ĐỌC PHONG-HÓA

Phân người đọc Phong-Hóa, nhất là số MÙA XUÂN vừa rồi, sự hay giờ không cần nói chắc đã thừa biết. Vây nay vì tri-âm Phong-Hóa nên có một phần thưởng cũng xuất bản ngày Xuân, cam đoan rằng không có cái gì lạ lùng đặc sắc bằng một cuốn SÁCH MÙA XUÂN của Nhật-Nam Thư Quán năm nay (vì chẳng những rằng có 5 TỜ TRANH TO khổ rộng 22x30 in màu để treo chơi mà về yán-chương thời chưa có cuốn Sách Mùa Xuân nào được như vậy. Có các bài mới của các tay danh-sỹ, như: L. T. TỐ, Phan-Khôi, Nhượng T., Cuồng-Sỹ, Nam - Hồng - Tử, Hoàng-T., Tr. K., v. v. CHÀNG NHỮNG THỂ LẠI CÒN 3 CHUYỆN TIỂU THUYẾT ĐẶC SẮC. Phần thưởng này có một cuốn Sách Mùa Xuân một Bức vẽ truyền thần đặc biệt, một chai thuốc trừ sâu và một hộp thuốc bổ thận, để tặng cho những người nào kể được rõ có bao nhiêu thứ sách của Nhật-Nam đã xuất-bản, cuốn nào tái-bản đến mấy lần (tuyển nào có ích về phương-diện nào hoặc cuốn nào có hại). Ai muốn dự cuộc này nên gửi ngay cho và tem về bản-hiệu mà lấy liste các sách. AI KHÔNG MUỐN DỰ THÌ MÀ CŨNG MUỐN CÓ SÁCH KEM THỜI LẠI MUA TẠI BẢN-HIỆU HOẶC Ở ĐÁP LÝ CÁC TỈNH. GIÁ 0\$30. Ở xa mua gửi tiền trước thì thêm cước 0\$20. Ctre Rẻ, hết 0\$65. Thơ và mandai để cho nhà xuất-bản như vậy: NHẬT-NAM, AN, THU, HOA QUÁN ĐƯỢC-PHONG, 104 HÀNG GAI HANOI. Sách Mùa Xuân sắp hết, có lẽ phải tái-bản vì không ăn lãi, cốt để độc-giá-chú-giống. Bản-hiệu.

Advertisement for NESTLÉ milk featuring an illustration of a bird feeding its young in a nest and a can of Nestlé milk. Text includes 'SỮA NESTLÉ HIỆU CON CHIM' and 'SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP'.

Advertisement for TUYỆT NỌC medicine. Text includes 'TUYỆT NỌC Lậu và Giang-Mai!!!', 'Phải bệnh này chữa chưa được rút nọc, đi độc còn lại, thức đêm làm việc nhọc, nặn ra tí dính dính hoặc mủ, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn vẩn đục. Nổi ngứa trong ống tiểu-tiền v.v. mà bệnh Giang còn lại thấy dật thịt mỗi xương, nổi mụn con như muỗi đốt v.v. chỉ dùng nhe 2,3 hộp, nặng 4, 5 hộp là khỏi ngay. Tên gói thuốc Kiên Tinh Tinh (triết nọc Lậu Giang) giá 1p.50 một hộp. Thiên truy!!! 2 hòm ngoại thận, hòm to, hòm bé, xung hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lọ. Bất cứ lâu, mới là hai hột co lên bằng nhau ngay, giá 0p60 một lọ 6p. 12 lọ. BÌNH-HƯNG 89, phố Mã Mây, Hanoi GIẤY NÓI: 543'

buổi sáng, nàng đã lên phố mua một chai rượu vang mà nàng biết rằng Minh rất thích. Chuenh choáng hơi men, ba người vui cười trò chuyện, kể lể với nhau biết bao sự đã xảy ra trong vòng mấy tháng. Sau khi đã thuật hết mọi sự khốn nạn mà chàng biết, mà chàng đã trải trong cái đời phóng-dật, Minh bảo bạn:

— Anh ạ, ở đời không phải chỉ có một thứ lạc thú nào. Song khi mình ham thích cái lạc thú không hợp với tính tình của mình, thì bao giờ mình cũng chán ngấy. Mà khi mình đã chán nó thì mình khổ sở biết bao, vì mình tưởng như mình không thể có lạc-thú ở đời nữa.

Liên buồn rầu nhìn Minh. Minh như đoán được ý nghĩ của vợ, lại nói:

— Ấy chính vì thế mà những người đã trở nên uỷ-mị về những lạc-thú trái với tính tình của mình hay sinh ra chán nản và muốn nhờ khói thuốc phiện để quên....

Liên lo sợ, hỏi:
— Thuốc phiện có chóng nghiện không, mình nhỉ?

Minh cười đáp:
— Mình đừng ngại. Anh không nghiện đâu. Anh không thể nào nghiện được.

— Nhưng nếu mình cứ hút mãi thì đã biết đâu.

— Một ông giáo thì chẳng bao giờ lại nghiện, có phải không, anh Văn? Liên không hiểu, hỏi lại:

— Ông giáo nào thế, mình?

Minh cười đáp:
— Ông giáo Minh! À anh Văn và mình chưa biết tôi đã đệ đơn xin bỏ giáo học.

Văn, ngờ ngác hỏi:
— Anh không ở Hanoi nữa à? Thế báo Đời Nay, anh không viết giúp nữa ư?

— Tôi muốn xa Hanoi một vài năm để quên hẳn cái đời văn-sĩ.

Liên nghe nói xa Hanoi thì tỏ vẻ mặt tươi cười, hơn hờ bảo Minh:

— Phải đấy, mình ạ.... Ở, thú nhỉ!

— Cũng chẳng thú gì lắm đâu.... Nhưng anh Văn, sao anh buồn thiu, buồn chầy thế kia?

Văn cười gượng:
— Tôi còn mãi ăn, có thì giờ đâu mà nghĩ tới iếp truyện anh chị.

Liên nói tiếp:

— Phải đấy! Ta ăn đã rồi hãy nói truyện.

Nhưng Văn vẫn ủ rũ buồn rầu, Ăn xong, Liên bưng mâm xuống bếp. Minh sẽ hỏi Văn:

— Anh sao vậy?
— Không. Tôi có sao đâu?

Thực ra nghe tin bạn sắp được bỏ giáo học và sắp xa Hanoi, Văn cảm thấy trong lòng chán nản. Bỗng chàng bảo Minh:

— Tôi tưởng giá anh cứ viết văn thì hơn.... Nghề viết văn, anh đương nổi tiếng thế, sao lại bỏ mà theo nghề dạy học?

— Anh ạ, trí thức tôi mỗi mẹt lăm, khó lòng mà viết được nữa.

Văn hơi có giọng gắt:

— Tôi hiểu anh rồi, anh cũng như trăm nghìn người khác chỉ yêu những nghề lười biếng, không cần dùng đến trí thức. Phải! ngày hai buổi đi lăm,

mà viết văn? Thôi! tôi hiểu anh rồi! anh được người ta khen, anh sợ phải hết sức làm việc để được sừng đáng mãi với lời khen. Chẳng qua là anh kiêu ngạo, tự đắc, tự phụ.

Minh cười:
— Còn gì nữa?

— Phải, anh vừa lười biếng, vừa kiêu-ngạo, anh muốn xa lánh làng văn giữa lúc anh nổi tiếng, để người ta tưởng rằng nếu anh còn viết nữa thì văn anh còn hay hơn nữa. Anh phải biết nhà văn-sĩ nào cũng phải có tác phẩm vô giá-trị sen lặn với những tác phẩm có giá-trị chợ.

— Thì tôi có cái đâu?

Giữa lúc ấy, Liên đem nước uống lên, hỏi:

— Cái gì mà hai anh sừng sộ với nhau thế?

Minh cười đáp:

— Không, mình ạ. Chỉ vì anh xin đi giáo học mà anh Văn kỳ kèo anh

Văn lại nói tiếp như không lưu-ý tới câu hỏi của Liên:

— Và anh đã quên được lời quả quyết của anh rồi ư? Tôi còn nhớ một lần anh bảo tôi rằng: sinh-trưởng ở trong đám bình-dân, anh coi như trách-nhiệm của anh là phải đem tài văn-chương mà nâng cao trình-độ của bình-dân. Tôi không ngờ đâu một người như anh, yêu tha thiết bọn bình-dân, mà vì mới nếm qua cái thú nhục-dục của bọn cao quý đã có được ngay những tư-tưởng trưởng-giã.

Minh cười ngắt, nắm lấy tay bạn:

— Tôi mù thì anh và vợ tôi đã hết sức lấy lại ánh sáng cho tôi. Nhưng cái ánh sáng của tinh-thần thì thực mấy lần nhờ anh mà tôi còn có. Từ nay thì không bao giờ nó rời tôi nữa. Vì luôn luôn, tôi sẽ ở gần anh mà nhận lời khuyên bảo của anh.

Văn cảm động chảy nước mắt, cảm động và xấu hổ. Là vì những lẽ chàng vừa viện ra đó, chàng chỉ cốt để giữ bạn ở Hanoi, nào chàng có tưởng gì đến trách-nhiệm và bổn phận của Minh.

Liên ngập ngừng hỏi:

— Vậy mình không đi giáo học nữa à?

— Không. Anh không làm giáo học nữa, anh sẽ viết truyện để ca tụng những tính-tình giản dị, ngây-thơ, tốt đẹp của các cô hàng hoa và của hết thảy những cô gái quê, (Minh nhìn Liên) — những cô gái quê như em, nhu-mi, nhân-nại, dễ tha thứ và rất thương yêu chồng. Còn rượu em đem ra đây để anh tặng Liên vợ anh, và Văn bạn anh, mỗi người một cốc để tỏ lòng ghi nhớ ơn sâu của hai người.

Rồi Minh cất tiếng hát huyền-thuyền, khiến Liên lo lắng tưởng chàng say rượu. Nhưng không, chàng chỉ say sưa hạnh-phúc dịu-dàng.

Sau khi uống cốc rượu của chồng mời, Liên thấy đôi má nóng bừng, đưa mắt trông ra vườn: các bông huệ trắng rung rinh hoạt động dưới luồng gió mát, như đàn bướm bay lượn vui đùa.

Một ngày quang đặng như bắt đầu một quãng đời mới trong nếp nhà tranh đầy hoa và ánh sáng. Ba người nhìn nhau sung sướng cười vang.

HẾT

Khái-hưng và Nhất-linh



cưỡi tháng lĩnh lương, chẳng còn phải khó nhọc nặn óc, nhàn rồi lăm.

Minh ngồi ngẫm nghĩ không đáp. Văn càng có giọng gắt gỏng:

— Nếu anh không có tư tưởng ấy thì tôi xin hỏi anh: «Sao bỗng dưng anh lại bỏ cái đời viết văn, soạn sách?»

Minh cười:

— Ai bảo anh rằng tôi bỏ:....

— Thế thì sao lại xin đi giáo học?

— Đi giáo học mà không viết được văn à?

— Thôi, tôi xin anh. Đã bạn bịu vào họ: trò, thì chẳng khác một người bạn bịu con mọn. Còn thì giờ đâu

Văn vẫn tức giận như đứng nói một mình:

— Tôi không ngờ đâu cái đời phóng-dật nó uỷ-mị tâm-hồn anh được đến thế!

Minh thoáng nghe câu nói như chợt tỉnh ra, chàng vui vẻ bảo bạn:

— Cũng chưa muộn quá đâu, anh ạ. Tuy đệ đơn xin đi giáo học, nhưng nhận được giấy bỏ, tôi không đi cũng được kia mà.

Liên hỏi:

— Sao lại không đi?

Minh trang-nghiêm bảo vợ:

— Mình để anh nói truyện với anh Văn.

Phòng đọc sách

PHỤ-NỮ và NHI-ĐỒNG

Bắt đầu từ 1^{er} janvier 1934, Nam-ký Thư-viện Hanoi đã lưu trữ được 2 000 bộ sách Quốc-văn làm phòng đọc sách cho Phụ-nữ và Nhi-đồng

Mời các bà các cô lại Thư-viện mua (Carte de Prêt). Giấy mượn sách giá như sau này:

1 tháng.	0\$60
3 tháng.	1.60
6 tháng.	3.00
1 năm.	6.00

NAM-KÝ THƯ-VIÊN lại cáo

LỢI LÀ THÂM TẠ

Tôi mắc bệnh Ho đã hơn một năm nay, thuốc nào cũng không khỏi, càng ngày lại càng nặng thêm, nay gặp người bạn mách cho mua thứ thuốc ho « Thanh-phế-chỉ-khải số 88 » giá mỗi ve 0\$30 của nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 78, phố Hàng Gai, Hanoi, thuốc ấy chữa được hết các chứng ho, ho gió, ho khan, ho đờm, ho gà, ho ra máu và ho lao, vãn vãn, tôi liền gửi mua 2 ve về uống thì 10 phần khỏi đến 6, 7 phần, tôi lại gửi mua 3 ve nữa thì khỏi hẳn. Tôi lại mách cho nhiều người mua thuốc ấy thì ai nấy đều khỏi cả. Thực rõ là thuốc Thánh, thuốc Tiên, không biết lấy gì cảm ơn ông Nam-Thiên-Đường cho xứng được, nên tôi đăng lên báo mấy lời trước là tạ ơn ông sau là mách dúp đồng bào đều biết mà dùng.

TRẦN-ĐẮC-SU

Phố Đông-Thị, Hải-Dương

M uấn cho xe pháo nhẹ nhàng, Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời, Chắc bền giá cũng được lời.

Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đúng như xe « Verneuil » vì sau khi sở ấy tan bản-hiệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe nữa bản-hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lại xem qua sẽ rõ.

Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp. Có 28 mẫu vải dùng để lợp mui, đóng tựa và cắt housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhận lợp mui và cắt housse xe ô-tô. Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa và xe bò.

AN-THÁI

Số 2, Phố Nguyễn-trọng-Hiệp, HANOI tức là phố giữa Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-nguy

Chưa mua có tem, con niêm Đông-Dương dùng rồi và còn rõ, giá tính phải chăng.

Do nơi M. DUPICHAUD, Tréso. Phnom-Penh Cambodge.

THUỐC LẬU

khỏi rứt hẳn!!!
Bất cứ nặng nhẹ, buổi tức, mủ ra nhiều, máu, cương dương đau, đi đại giắt, chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 5, 6 hộp là khỏi hẳn. 0\$50 1 lọ.

Bán ở BÌNH-HƯNG 89, phố Mã Mây, Hanoi

TRUYỆN KHOA HỌC VỚI LÝ TOÉT LÝ TOÉT SUYT ĐI DU XUÂN

II
T thấy mình ngồi trầm ngâm, lý Toét cũng thôi nói, với lấy cái điếu hút thắp một hơi, rồi vừa phun khói ra bên cạnh mép, vừa gật gù:

— Tuy thế cũng còn thú. Để tiện ông vải xong, tôi cho cả mẹ-đi nó chạy theo cho vui. . . . À, mà chạy với chột thế nào, ông phải dặn tôi trước mới được, chứ lại như truyện lên Hanoi vừa rồi, để thiên hạ họ trên gheo chẳng bỏ.

— Cụ lo xa quá. Này nhé: trước hết cụ lên Hanoi.

— Chết! Lại Hanoi!

— Thì có vào tỉnh đâu mà ngại. Tôi noi, cụ lần ngày vào sớm chị em. . . .

— Chỉ nguy! chỉ nguy! không được rồi. Mẹ-đi nó cũng đi cơ mà.

— Chừ sao! cụ chỉ đứng ngoài cửa thôi, đừng nghe lỏm chị em hát chơi. Hễ vừa hát xong một câu nào mà cụ cho là thú vị nhất thì cụ chạy vù ngay đi, cứ một mạch thẳng đường mà chạy, cố đuổi cho được câu hát ấy mà nghe lại xem.

— Bao Công sai đuổi gió đã đành, chừ ông bảo đuổi tiếng hát thì biết nó chạy đằng mô té nào mà đuổi?

— Gió thổi có luồng, còn tiếng hát hay bất cứ tiếng gì, chạy vùng khắp chung quanh như lớp sóng nước, như ta ném hòn gạch xuống hồ vậy. Chẳng cần xem lịch, cụ cứ chạy bừa về hướng nào cũng bắt gặp được, miễn là phải chạy nhanh hơn nó và cứ thẳng đường mà đuổi. Lúc chạy, cụ nhớ lắng tai nghe. Thế nào cụ cũng thấy những câu tuy chẳng giống hẳn, nhưng cũng tựa tựa như câu sau này:

— i i i c h i i i á c á, é t é i i b i a - u a u r
chư ó ó n á y y n g á i ó ó m o r é t é á á y
y y, u t u é t é á á y y ú u t u, ó n g é ó
h i ó n g ó ó h o.

Nghĩa là toàn những câu chẳng có âm điệu, chẳng có nghĩa lý gì, ăm á ăm ú, u ú, u ú như tiếng người bị ma đè, tiếng tây đen chẳng ra tiếng tây đen, tiếng tây trắng chẳng ra tiếng tây trắng, mà đến lũ mán mọi ở trong rừng châu Phi, châu Úc có nghe thấy cũng phải ngẩn người ra, đấy chính là những tiếng cụ vừa nghe lỏm ngoài cửa chị em đó, những tiếng nó làm cho hao nhiều lòng khách chơi xuân về tãi. Nó là câu: *Hồng hồng, tuyết tuyết, mỗi ngày nào chưa biết cái chi chi đó.*

— Ô hay! chẳng có nhẽ, người nói tiếng Annam mà người nghe lại hóa ra tiếng nước chim chi chim chích, thì vô lý quá!

— Thế mà có lý đấy. Cụ quên rằng cụ đuổi theo sau tiếng hát rồi à. Nếu gặp, tất nhiên cụ phải nghe thấy cái âm cuối cùng cả chứ, rồi sau mới lần lần nghe được những âm trên chứ. Như dáng lẽ *Cống liu, á liu cống sê*, tất nhiên cụ phải nghe ra là *sê cống liu ú, liu cống* phải không?

— Phải rồi. Phải.

— Nếu cụ muốn nghe thuận tai, một là thuê các cô ấy hát bằng cái tiếng không phải mán, không phải mường kia, hai là cụ cố vượt lên đến tiếng trên cùng rồi đứng lại cho làn sóng tiếng thứ tự đập vào tai.

— Hừ! chẳng ngờ mình chỉ đi nhanh hơn thiên hạ, mà đã thấy cái tức cười rồi. . . . Được, được, từ rầy mẹ-đi nó dạy nghiêng tao ý á, tao chỉ chạy một mạch chơi cũng đủ tiêu sâu rồi.

— Lại thí dụ câu *hồng hồng, tuyết tuyết* . . . trên kia, cụ vượt lên tiếng trên rồi, cụ chạy lộn lại càng nhanh bao nhiêu thì câu hát đó nghe ra có giọng như găt, như gồng, như đập nghiêng, như quất tháo, chẳng còn gì là êm-ái nữa. Nếu cụ không chạy trở lại, mà từ từ đi chậm một tý, cái giọng kia sẽ lại là cái giọng của một cô á tiếng vịt đực đang ốm lử mà gượng tiếc cái xuân vậy.

Cụ còn có thể có thấy nhiều cái điên đảo hơn nữa. Chẳng nói đâu xa, cứ như ngay bây giờ, cụ đứng dậy chạy đuổi cái ánh sáng vừa qua, cụ sẽ thấy hai ta đang lấp bắp truyện trò, rồi hai ta cùng đứng lên, đi rập lủi ra cửa, đây những sắc pháo si. Rồi cụ thấy tay cụ giờ lên, cái mũ giấy buộc pháo đang nằm dưới đất kia bỗng quần quai lật mình nhảy tót lên tay cụ.

Rồi bao nhiêu sắc pháo cũng đều ngơ nguây nhây dính vào mũ giấy tự tét thành tràng, càng ngày càng dài. Trong khi ấy, khói tỏa trên không, lửa tung tóe khắp tứ phía, đều như rủ nhau chui lẫn vào đầu tràng pháo. Rồi cụ sẽ thấy tay phải cụ giờ lên. Đồng thời cái bao riem đang nằm góc vách kia, nhảy lộn vài vòng, rồi phi thân vụt đâm bỏ theo que riem. Que riem bật lửa lên. Cụ châm pháo, thế là khói tít, cụ lấy que riem đang có lửa sát vào bao. Lửa riem cũng tắt nốt. Cụ bỏ riem vào bao, bỏ bao vào túi, rồi vừa hạ tràng pháo dài xuống vừa lủi dần vào nhà. Trong khi ấy tôi cũng lủi, lên đường cái quan, lủi mãi tận về nhà tôi. Trên đường xe cộ, người, ngựa, nhất thiết đều rập lủi hết. . . .

— Cảnh ngược, cảnh ngược, phải rồi, nghe nó vô lý mà hóa ra rất có lý.

— Chính thế. Nếu cụ cứ chạy nhanh hơn ánh sáng mãi, cụ sẽ thấy bộ râu kia nó như lủi dần vào da thịt, cho tới khi chui tọt đi đâu mất. Cụ trở lại cụ cười vợ. Cụ nhỏ đi mãi. Cụ cắp sách đến nhà thầy học, cụ chấp chững tập đi, cụ đang hí hoáy bò, rồi cụ chui tọt vào bụng mẹ. . . .

— Á này, ông ạ, thế để tôi cho cả thằng cu nhón, thằng cu bé, lẫn thằng cu tý, cu ty, cu tý nhà tôi nó đi theo. Tôi sẽ giảng cho nó nghe cái đời chật

vật của tôi thừa xua, cái công phu mang nặng nề đau và dầy giỗ chúng nó, trông cũng là một việc hay đấy nhỉ ông nhỉ?

— Nèn lăm. . . Trong khi thiên hạ đang mê mải về giọng hát tiếng đàn, quân bài lá bạc, cụ sẽ lại thấy mình cùng sống với những đấng anh hùng hào kiệt, những bậc chí sĩ cao nhân nước nhà trong trăm nghìn năm về trước. Cụ sẽ thấy rõ ràng cái đời của các vị ấy, rõ rệt hơn là trong sử sách, rồi chẳng cần phải hỏi trời, chẳng cần phải hỏi ai, cái tuổi xuan kia cốt để làm gì, cụ sẽ tự khắc biết.

Thôi, những điều sẽ trông thấy của cụ còn nhiều chẳng biết đâu nói trước được. Cụ cứ đi đi, đi so sánh cái tuổi xuan ta với tuổi xuan người, cái tuổi xuan ngày nay với tuổi xuan ngày trước, rồi về báo lại tôi, báo lại anh em nhà, lập một cái công đảng quý hơn cái mẫu triệu khi trước.

— Ấy chết! chẳng dám.

— Tôi nói thật đấy.

— Nhưng nói truyện với anh em, họ lại cứ cười mình là lý Toét thì làm thế nào?

— Họ không nghe, đã có tôi nghe, lo gì.

— Ủ, thế chạy nhanh như thế nào? Bằng anh kéo xe cút-kít nhé.

— Chưa được.

— Nếu thế, mẹ-đi nhà tôi không chạy được rồi: «đàn bà yếu chân mềm tay» ông ạ. Thế chạy nhanh hơn một tí nữa, có được không, hở ông?

— Nhanh hơn nhiều: nhanh hơn xe hỏa, nhanh hơn ô-tô, nhanh hơn tàu bay, phải nhanh đến nỗi muốn đến đâu đã đến đó rồi mới được. Không những thế, lại còn có con mắt sáng nữa.

— Mắt tôi cũng sáng lắm, nhưng chỉ hơi toét tý thôi.

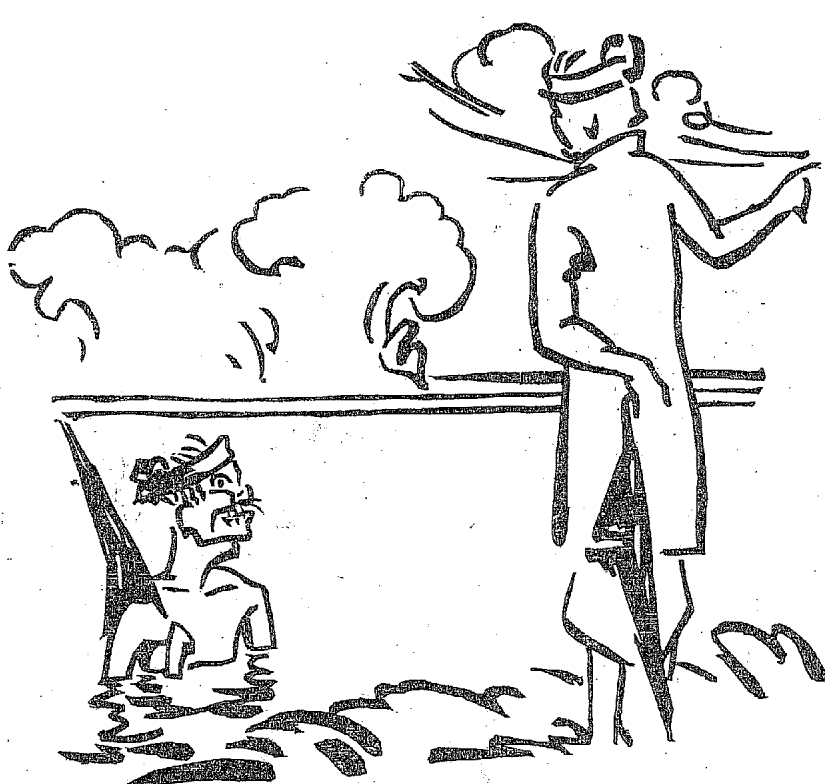
— Toét hay không chẳng cần, chỉ cốt mắt muốn nhìn xa đến đâu cũng thấy là được rồi, nghĩa là cặp kèm nhất cũng phải sáng bằng triệu triệu cái ống dòm hạng tốt nhất.

— Thế thì hồng, chạy như thế, trông như thế thì ai làm, thế quái nào được.

— Các nhà khoa học bảo sắc thịt ta nó hèn lăm, chỉ có linh hồn ta là nhanh như vậy, sáng như vậy được thôi. Vậy chỉ có linh hồn làm nổi việc tôi vừa bảo ông, nghĩa là chỉ có việc «chết» là biết ngay. Ấy thế mà chẳng có ai giám thử đấy.

— Hần chừ lý, đến mắt cái ngôi lý trường, mình còn tiếc đứt ruột, nữa là cái xuan xanh! Chẳng ai chơi đại!

Chàng thứ XIII



Xã-Lệ — Mưa đã gần đến nơi rồi mà bác vẫn tắm sao?
Lý Toét — Lo gì, tôi đã phòng xa mang ô đấy, h mưa tới, tó đương ô lên.

GIANG - MAI
Chống tuyết nọc!!
Lở toét, nổi hạch, dát thịt, sốt, mình mẩy
mần tít bất cứ nặng nhẹ v. v...
Dùng 1, 2, 3 lọ, giá 0\$70 1 lọ khỏi rết ngay.
Bán ở BÌNH-HƯNG, 89, Phố Mã mây, Hanoi

Phú Đúc Dược Phòng
Cậu còn trai trẻ thế mà mang lấy cái nghiện hút vào mình, tôi rất lấy làm hổ thẹn với chị em!
Đây thứ THUỐC CAI này chỉ một chai giá 2\$50 trong 10 ngày là cậu có thể bỏ được, cậu còn chờ gì mà không uống đi?
MUA TẠI:
PHÚ - ĐỨC DƯỢC - PHÒNG
209, phố Khách - Nam-định

Tết năm nay các ngài dùng giày gì?
GIÀY KIM - THỜI
Marque, dessin et modèle déposés
Kiểu rất đẹp, mũ lạng hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần để da hay để crepe, không chườm và toét ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không ngấm nước.
Giá rất hạ. Bán buôn và bán lẻ:
VẠN - TOÀN
HANOI - 95, Phố hàng Đào - HANOI

THÊM MỘT HẠN NỮA

Trước đã định đến 31 Janvier này thì hết hạn nhận câu đối dự thi. Nay xét ra hạn ấy quá ngặt, nên Trà-hoa nữ-sỹ đã thương-lương cùng chủ nhân, gia hạn đến đầu xuân năm Giáp-Tuất nghĩa là vào cuối tháng Mars 1934, để các nam - nữ văn sỹ, sau khi vui thú.

« Thịt mỡ dưa hành câu đối đỏ.

Nên cao pháo nổ bánh chưng xanh ».

Có đủ thì giờ hưởng ứng, trước là thưởng xuân sau là khôi phụ lòng nhà cheo giải khuyến lệ làng văn.

« Nữ tú nam thanh ai chẳng biết ăn BẮC, mặc KINH chụp hình HƯƠNG-KY ? »

TRÀ-HOÀ NỮ-SỸ

84, Phố hàng Trống, Hanoi, lai cáo

THÂN HỘ PHỔI

Là một thứ thuốc của mấy ông thầy thuốc có danh tiếng mới phát-mi-h ra chuyên-trị hết thầy các chứng bệnh phổi đau phổi, ráo phổi, tức ngực, đau ngực bó đờm, ho khan, ho ra huyết, ho làm thành lao, mất tiếng, ngứa cổ, đau cổ, nóng trong cổ, sưng thớ, vân vân.

Đàn ông, đàn bà, già, trẻ đều dùng được cả, có nhiều giấy của các thầy thuốc chứng nhận là một môn thuốc trị phổi rất hay, và các nhà dùng thấy hiệu-nghiêm khen ngợi.

Giá mỗi lọ 1 \$ 00, mỗi tá 10 \$ 00

Hỏi tại: M. Nguyễn-xuân-Dương, viện thuốc Lạc-Long số 1 hàng Ngang Hanoi

DÔNG-CHU LIỆT-QUỐC

NGUYỄN-ĐỒ-MỤC dịch thuật

Toàn bộ ba quyền Một nghìn rưỡi trang

Giá bán mỗi quyền 1 \$ 00
Toàn bộ ba quyền 2 . 70
Cước gởi một quyền 0 . 25
Cước gởi ba quyền 0 . 52

Ai gởi liền mua từ nay đến 31 Mars 1934 sẽ được giảm giá 10%.

HỎI TẠI :

Nhà in TRUNG - BẮC TÂN - VĂN
HANOI - 61-63 Rue du Coton - HANOI

CHÉN RƯỢU ĐẦU XUÂN

Trong sách « Ngũ ngôn-thư » có câu « Thu âm hoàng hoa tửu » đây là một câu thơ chỉ thiết hợp cho bên Trung-quốc về mùa thu thôi, các bạn lưu linh Nam Việt, trong buổi tân xuân này, những khi cùng bạn hiền, chén chú, chén anh, chén tôi, chén bác, nên nhớ đến rượu

« HỒNG-QUÝ-HƯƠNG »

1 - Mai quế lộ 2 - Sứ quốc công.
3 - Ngũ da bì 4 - Kim quất tửu.

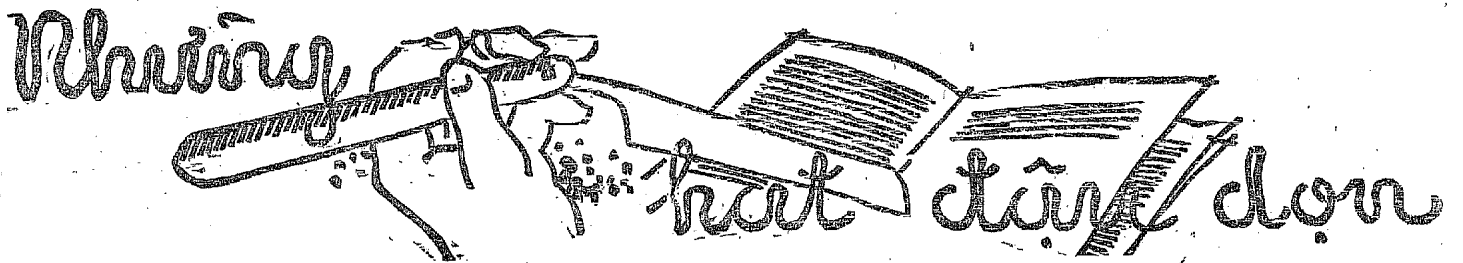
Là những thứ rượu rất thích hợp cho ta, vì vừa ngon, thơm, lành, bổ, rẻ tiền, khắp trong nước. sĩ, nông, công, thương dùng đều có lợi cho tinh thần và sức khoẻ. Đầu năm, thưởng xuân làng rượu « HỒNG-QUÝ-HƯƠNG » rồi ngâm câu :

« Rượu ngon lại có bạn hiền » thì còn gì hơn nữa ?

Tổng cục phát hành

Monsieur A - HONG

76, Hàng Bông, Kanoi



Tuyết ở đâu ?

Trong sách Mùa xuân của Nhật-Nam thư quán bài « Hầy còn xuân » của Sáu-Hạc :

Gió thu hia hắt, tuyết chạp sụt sùi.
Không biết Sáu-Hạc là người Việt-Nam hay là dân Ét-ki-mô (Esquimaux) mà được thấy tuyết thàng chạp ? Dầu cho Sáu-Hạc là dân Ét-ki-mô, trông thấy tuyết, cũng không thể nói là tuyết sụt sùi được, họa chăng là ông Sáu-Hạc mới có thể sụt sùi.

Cái bệnh lạ.

Cũng trong sách ấy, bài « Cái quan niệm của thanh niên đối với ngày xuân » của M. Đ :

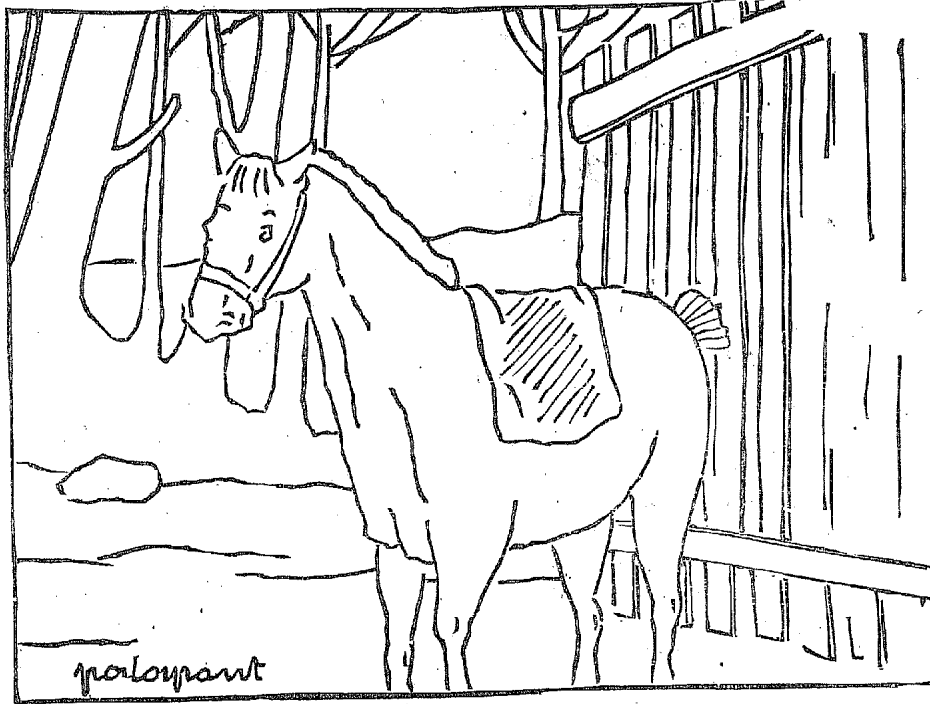
Cái tiêu điều, ảm đạm, ảo não thế lương như thu đông chưa hề động đến lông chân, mắt cá mà thẩu được vào tới lá phổi, buồng gan.

Cái tiêu điều, ảm-đạm, ảo-não thế lương là cái quái gì mà có thể động đến lông chân, mắt cá ? rồi lại có thể do lông chân, mắt cá mà thẩu vào tới lá phổi buồng gan ? Đố ai hiểu M. Đ. định nói gì ?

Vì có tình ?

Cũng trong bài ấy :
Con người ta vì có tình mà không được cùng với trời cùng thọ.

À, ra nếu không có tình, người ta sẽ cùng với trời, cùng thọ, người ta sẽ



- Người thì đâu ? mà ngựa ở đây.

sống lâu, sống mãi mãi... như những người đi tu chẳng hạn.

Một hay hai ?

Bạn Trẻ ngày 10-2-2-34, trong bài « Bước đường đời của Bạn-Trẻ » :
Trong khi tiến, chúng ta gặp cái sức mạnh nó giằng co chúng ta. Một cái đem chúng ta đi, một cái kéo chúng ta lại...
Có một cái sức mạnh mà lại có thể một cái lôi đi, một cái lôi lại ? Hay là cái sức mạnh đó có hai tay ?

Mũi sự tử.

P.N.T.Đ. số 22, bài « Du lịch chợ Đồng xuân » của Minh-Tước :

Ngày lễ, chợ Đồng xuân nó còn là chỗ để thỏa lỗ mũi của khách yêu hoa.
Phụ-nữ họ chơi hoa sành thật ! Toàn chơi bằng mũi ! Nhưng biết bao nhiêu hoa cho thỏa được cái lỗ mũi... sự tử.

Có áo hay không ?

Cũng trong bài ấy :
Cái y phục mà người ta sắm cho ông Táo chỉ có áo với mũ thôi ư ? Vậy thì năm nay, không những ông Táo không có quần như mọi năm, mà đến cả quần cả áo ông đều không có tuốt.
Minh-Tước đã nói : người ta sắm cho ông Táo áo với mũ, lại quên phắt ngay đi mà than thân ông Táo không có cả quần cả áo. Cô khéo tưởng tượng thật.

Trong bát chè nhà.

Trong Phong-Hóa số 86 ở bức tranh « Chú Khờ », có vẽ cái đùi heo, mà ở lời chú thích lại xếp chữ đầu heo.
Họa-sĩ Lemur vẽ cái đùi heo thật giống cái đùi heo lắm, không biết ông nào ở nhà in lại mập mờ trông cái đùi heo hóa ra cái đầu heo được. Hay ông này lúc nào cũng mơ ước cái ngòi thủ chỉ ở làng nên trí nghĩ cứ quanh quẩn ở cái đầu heo hoài. Hay là ông này hứng trídánh văn ngược chơi : đ-à-u đầu huyền đùi. Hai đằng đều có lẽ cả, nhưng mà nhầm thì hẳn là nhầm to.

Nhát dao cạo
Hàn đai... đầu

HỘP THƯ

Ô. I. Q. Hanoi - Có trả tiền như thế được. Không thấy đăng truyện ngắn, tức là không đăng được. Độ một tháng nữa mới đọc tới vì trước truyện ông gửi có độ ba trăm truyện ngắn gửi đến phải đọc trước.

O. N. K. N.ân. - Ông cứ gửi.
Ô. D. K. Trưng Bến Ngự. - Đã nhận được cả. Cảm ơn ông. Tranh nào vẽ cũng đẹp nhưng chúng tôi chỉ chọn đăng những bức có ý nghĩa vui và hay. Vậy ông để ý đến điều đó cho. Ông cứ gửi thư lối thường cho đỡ tốn, như những người dự thi khác.

Cô B. T. Q. Tuy Phước. - Xin miễn rả lời vì đó là của một bạn đọc giả gửi lại; bản báo không sao có thì giờ giăng nghĩa được vì dài giọng lắm.

Ô. Hưng-Son. - Tiếc rằng không thể nào chiều ý ông được, ông hẳn cũng rõ vì sao.

Ô. V. D. M. Cảm ơn ông. Nếu đăng thì sẽ theo ý ông muốn.

Hai cô D.A. T. và L.B.L. - Vàng, Kiều áo phụ-nữ trong sách « Chơi xuân » là của tôi. Ông Nam-ký không có quyền chỉ vào đấy. Tôi không để độc quyền cho 1 nhà thợ may nào cả, nghĩa là ai cũng có thể may được. Còn ông Phạm-Số thì thật tôi không biết ông ấy nghĩ thế nào mà để « bậy bạ » vào đấy. Không thể tin được lời ông vì tôi dám cam đoan ông không phải là thợ may.

Cô H. T. C. - Đã nhận được bài « y phục của phụ nữ » của cô. Rồi sẽ đăng.

VÔI PHỦ-LÝ

VỪA TRẮNG!
VỪA QUẢNH!
VỪA RẺ!

Có giấy chứng chỉ phòng thí-nghiệm
Hiệu VINH-LỢI
Hanoi, 119, Sinh Từ, 119, Hanoi
LÒ VÔI Ở NAM CÔNG PHỦ-LÝ

KIỀU NHÀ LỐI TỐI TÂN

Vẽ kiều nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. Bản-số đã vẽ được 225 cái kiều nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-số xem đủ 225 cái kiều đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà sinh đẹp hơn hết. - Tính giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-số trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC

168, Rue La-Lợi - HANOI (Gần trường Thê-dục)

TOUT POUR ARCHITECTURE

BÁC-SY ĐẶNG-VŨ-LẠC - Y-SY LÊ-TOÀN

CHUYÊN-MÔN CHỮA MẮT

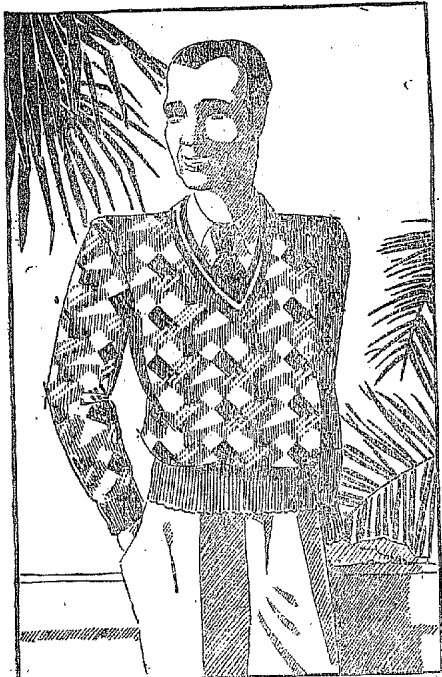
PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮA MẮT
48, phố Phủ-Doãn (Richaud) - Tél.: 586
Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ
Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ

BỆNH-VIỆN VÀ HỘ-SINH-VIỆN
40-42, phố hàng Bầy (Duvillier) - Tél.: 585
BỆNH-VIỆN. - Có Bác-sy ĐẶNG-VŨ-LẠC và Y-sy LÊ-TOÀN ở luôn bệnh-viện trông nom cẩn-thận

HỘ-SINH-VIỆN. - Bác-sy ĐẶNG-VŨ-LẠC chuyên nghề đỡ đẻ và các bệnh đàn bà con trẻ, trông nom cho người sản phụ trong khi ở nhà hộ-sinh và trẻ sơ-sinh trong một tháng

LẠI MỜI MỞ
NHÀ HỘ-SINH PHỤ !
93, hàng Đồng (Cuirve prolongée)
Téléphone : 653

BUÔN ÁO CỤ-CHUNG
VỪA ĐƯỢC NHIỀU LÃI
VỪA ĐƯỢC TIẾNG
LÀ BUÔN HÀNG TỐT



HIỆU DỆT
CỤ-CHUNG

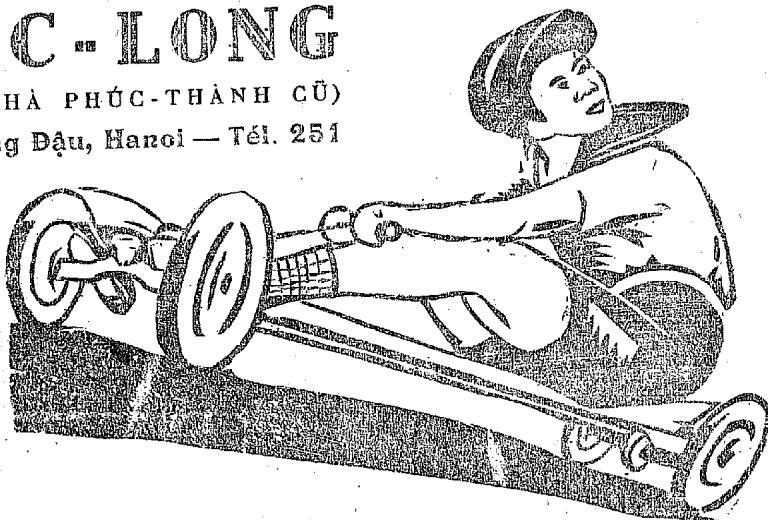
100, Rue du Coton, Hanoi

BÁN TẠI NHÀ ĐÓNG ĐỒ GỖ CÁC KIỂU TÀN THỜI

PHUC-LONG

(TỨC LÀ NHÀ PHỨC-THÀNH CŨ)
43, Phố hàng Đậu, Hanoi — Tél. 251

Chỉ có: 3\$50
mà có thể làm
cho trẻ con
được mạnh mẽ,
chân tay cứng
cáp, tinh thần
sảng khoái tức là
mua một cái xe
AUTOFORT
(là một thứ đồ
chơi thể thao).

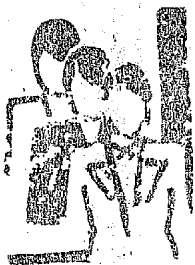


MUA BUÔN TỪ 10 CÁI TRỞ LÊN CÓ GIÁ RIÊNG

MỘT TIN MỪNG CHO NỮ HỌC-SINH HÀ-THANH

Đến mùng 10 tháng giêng ta, tại trường Hoài-Đức sau nhà in Trung-Bắc sẽ mở:

- 1-) Đủ ban sơ-đẳng tiểu học.
- 2-) Lớp luyện học-trò thi sơ-lẳng về kỳ thi tháng Juin 1934.
- 3-) Lớp luyện tập Pháp-văn và to in-pháp.



ĐỒ-HỮU-HIỆU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS
N° 41, Rue du Chanvre — HANOI
Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants.

Gecko

LA MEILLEURE DES PEINTURES

BÁN KHẮP CŨI ĐÔNG-PHÁP
MUA BUÔN XIN HỎI TẠI:

Hanoi: 53, Rue de la Citadelle
Saigon: 29, Rue Sabourain
Pnom. Penh: 4, Rue Ohier

VIÊN-ĐÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN
Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-sốt của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Bang-bạ Hanoi số 419

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giây nói số 392
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giây nói số 1099

GIÚP NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG FÉVRIER 1934

Mở ngày thứ ba 27 Février 1934 ở sở Tổng-Cục tại Hanoi do ông Long, Quản-Lý hội chủ tọa, ông Vircondelet và ông Nguyễn-văn-Bảng dự tọa, cùng trước mặt quan Kiểm-Duyệt các hội tư-bản Trung-Bắc lưỡng kỳ của Chính-phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng: 5.000\$	2.021	Phiếu này không hoàn lại, vì tiền tháng chưa đóng
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 \$	463	Mme Trần-thị-Hiệp, N° 101, Quai Belgique, Saigon Trúng lĩnh về 1 000 \$
	3.463	M. Nguyễn-văn-Lam, Chanffeur, N° 254, Rue Paul Blanchy, Saigon Trúng lĩnh về 1000 \$
	6.463 ^A	M. Nguyễn-văn-Trương, N° 122, Ruelle d'Arras, Saigon Trúng lĩnh về 500 \$
	6.463 ^B	M. Nguyễn-duy-Hoan, N° 13, Rue de la Chaux, Hanoi Trúng lĩnh về 500 \$
Lần mở thứ ba khởi phai đóng tiền	1.764 ^A	Mme Vũ-thị-Nghĩa, Rue Bourrel, Hanoi Được lĩnh phiếu miễn trừ 502\$, có thể bán lại ngay lấy 257 \$
	1.764 ^B	Phiếu này chưa đóng tiền tháng không được miễn trừ.
	4.764	Mlle Jeanne Mogenet, N° 15, Rue Jeanne Duclou, Saigon Được lĩnh phiếu miễn trừ 1.000 \$ có thể bán lại ngay lấy 508 \$.

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ sáu 30 Mars 1934, hồi 8 giờ sáng tại sở Quản-lý ở Saigon số 68, Boulevard Charner, Saigon
Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Mars 1934 định là 5.000 \$.



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN RONDON & CO 21, RUE JULES FERRY, HANOI
21, 23 ĐÔNG-KHÁNH, HANOI

Nếu khi ngứa mắt, hay mắt đỏ, mà giở lấy hai giọt thuốc đau mắt **COLLYRE JAUNE** của bác-sĩ CAZAUX vào mắt, như hình theo đây thì tự khắc tránh khỏi được bệnh đau mắt



Nhà nào cũng cần phải trữ sẵn một lọ thuốc đau mắt **COLLYRE JAUNE** của bác-sĩ CAZAUX

Chớ mua lầm những thứ thuốc giả hiệu, chẳng ăn thua gì, lại nguy hiểm nữa.



Thuốc đau mắt

COLLYRE JAUNE

của bác-sĩ CAZAUX

có bán ở các hiệu bào - chế lớn, và ở hiệu

CHASSAGNE

59, Rue Paul - Berl, HANOI

BROUSMICHE

36, Boulevard Paul-Bert, HAIPHONG